

Phụ lục III
DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	Tạ Đình Toàn	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Tạ Đình Mẹo 1963	
				Tự lập		Phạm Thị Tuyết 1967	
	12/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006573						
2	Ngô Quốc Sỹ	Kỹ sư	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Ngô Dũng 1975	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Thúy 1976	
	10/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010045						
3	Ngô Tấn Vỹ	Nhân viên	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Ngô Tấn Đức 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Hà 1975	
	7/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009679						
4	Ngô Tấn Đại	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Ngô Tấn Đức 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Hà 1975	
	7/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009211						
5	Khẩu Trần Ngọc Thiệp	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Khẩu Thanh Tùng 1969	
				Tự lập		Đỗ Thị Lâm 1973	
	1/19/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001553						
6	Tạ Đình Tô Sáng	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Tạ Đình Giáp 24/6/1974	
				Tự lập		Trần Thị Hồng Nguyệt, 1975	
	2/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011662						
7	Hồng Vĩnh Phúc	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hồng Vĩnh Minh 10/2/1972	
				Tự lập		Phạm Thị Anh Đào 3/3/1973	
	4/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001947						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
8	Võ Đức Nhã	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Giáo viên	12/12	Võ Đức Phú 10/5/1974	
	9/8/2003			Tự lập		Hồ Thị Mỹ Liên 10/4/1977	
	051203003477			Kinh, không	Đoàn viên		
9	Hồng Vĩnh Đại		Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hồng Vĩnh Minh 1972	
				Tự lập		Phạm Thị Ánh Đào 1973	
	4/27/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007510						
10	Lê Văn Nhân	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Văn Tài 1970	
				Tự lập		Tạ Thị Loan 1972	
	'08/4/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011217						
11	Lâm Kiệt Tường	Lao động tự do	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lâm Thanh Quang, 1975	
				Tự lập		Trương Thị Hạnh, 1977	
	5/26/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019999						
12	Võ Minh Trí	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Võ Văn Mai, 1963	
				Tự lập		Đặng Thị Hiền, 1974	
	5/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020459						
13	Bùi Đình Cường	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Bùi Đình Kiên, 1979	
				Tự lập		Huỳnh Thị Kim Nhi, 1982	
	9/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011696						
14	Trần Ngọc Năng	Công nhân	Thôn 1, xã B.Sơn	Hưu trí	12/12	Trần Ngọc Bửu 1963 (chết)	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Sương 1969	
	4/1/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
15	Dương Trọng Trí	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Dương Anh Tuấn 1971	
				Tự lập		Mai Thị Hương Thu 1976	
	2/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003445						
16	Nguyễn Thành Lộc	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Thành Nhân 1979	
				Tự lập		Đặng Thị Thùy Trang 1980	
	5/29/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007769						
	Vũ Hoàng Khang	Công nhân		Tiểu thương	12/12	Vũ Văn Khoa 29/4/1975	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
17			Thôn 2 xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Thùy Linh 1975	
	7/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203004310						
18	Phạm Ngọc Quý	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Ngọc Thắng 15/11/1972	
				Tự lập		Phạm Thị Nờ 1/1/1984	
	8/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012819						
19	Trần Hoà Hiệu	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Trần Văn Hoà 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Linh 1977 ©	
	9/9/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005695						
20	Phạm Văn Khang	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Tấn Tiến 1974	
				Tự lập		Châu Thị Thuý Vân 1979	
	2/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006615						
21	Dương Quân Kha	Lao động tự do	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Dương Danh Thành,	
				Tự lập		Mai Thị Như Hiếu, 1980	
	11/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021080						
22	Bùi Nhật Thời	Lao động tự do	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Bùi Nhật Thiên, 1981	
				Tự lập		Lê Thị Tuyết, 1981	
	4/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015657						
23	Phạm Đình Phát	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Đình Hiếu, 1976	
				Tự lập		Hồ Thị Thanh Loan, 1984	
	4/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010174						
24	Nguyễn Văn Hào	Lao động tự do	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Hòa, 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoanh, 1975	
	12/29/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019897						
25	Hồ Văn Nhật	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hồ Văn Hiếu, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Vĩ, 1983	
	1/10/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208004841						
26	Trần Việt Quang	Công nhân	Thôn 2	Tiểu thương	12/12	Trần Thanh Việt, 1974	
				Tự lập		Phạm Thị Sanh, 1979	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
26	6/28/2003		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051203000558						
27	Phạm Quang Trường	Công nhân	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Quang Minh 30/5/1971	
				Tự lập		Châu Thị Thuý Vân 1973	
	3/28/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009260						
28	Nguyễn Minh Vũ	Lao động tự do	Thôn 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Minh,	
				Tự lập		Ngô Thị Đào, 1977	
	7/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	059207003019						
29	Nguyễn Minh Lâm	Nhân viên	Thôn 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Sơn 1974	
				Tự lập	CD	Ngô Tuyết Lan 1976	
	9/8/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200005171						
30	Vương Gia Hào	Lao động tự do	Thôn 2 xã B.Sơn	tiểu thương	12/12	Vương Thế Hào 1971	
				Tự lập		Phạm Thị Phụng 1971	
	9/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
31	Nguyễn Tiến Huy	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Tiến Sỹ - 30/9/1968	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Huệ 02/7/1972	
	4/15/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
32	Nguyễn Hoàng Quang	Kỹ sư	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Hoàng Khải 1964	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Túy Hồng 1963	
	4/12/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201008149						
33	Huỳnh Trọng Phú	Kỹ sư	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Huỳnh Trọng Hùng, 1974	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Kim Chi 01/01/1978	
	3/2/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006137						
34	Nguyễn Phú Vinh Toàn	Nhân viên	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Phú Vinh 31/1/1963	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hồng Ánh 1978	
	1/19/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012328						
35	Bùi Dĩ	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Bùi Văn Hiếu 1975	
				Tự lập		Trần Thị Trang 1981	
	8/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051202012626						
36	Bùi Vũ	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Bùi Văn Hiếu 1975	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Trang 1981	
	8/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
37	Đỗ Bá Khang	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Đỗ Chiêu Kỳ 20/6/1955	
				Tự lập		Đỗ Thị Hằng 9/10/1978	
	6/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009531						
38	Hồ Xuân Bắc	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hồ Thanh Nam 12/12/1977	
				Tự lập		Dương Thị Hằng 1982	
	7/24/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	042206008491						
39	Lê Bảo Trường	Lao động tự do	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	9/12	Lê Toán 1977	
				Tự lập		Văn Thị Tuất 1982	
	4/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008866						
40	Lê Văn Phát	Lao động tự do	Thôn 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Thọ, 1977	
				Tự lập		Lê Thị Tuyết An, 1982	
	6/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019274						
41	Nguyễn Thái Dương	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thái Bình,	
				Tự lập		Võ Thị Hoàng Liêm, 1980	
	9/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018581						
42	Phạm Minh Kiên	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Minh Chính, 1972	
				Tự lập		Phạm Thị Mai Huệ, 1976	
	11/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207022995						
43	Trần Đức Dũng	Lao động tự do	Thôn 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Khánh Hòa,	
				Tự lập		Phạm Thị Dung, 1984	
	9/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014868						
44	Nguyễn Ngọc Tin	Lao động tự do	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Ngọc Tiến 07/3/1969	
				Tự lập		Đỗ Thị Kim Thuận 4/12/1969	
	12/31/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205006596						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
45	Võ Minh Hùng	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Võ Hồng Quang 1977	
				Tự lập		Huỳnh Thị Lan 1975	
	27/6/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
46	Lê Văn Lộc	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	10/12	Lê Văn Thọ 1977	
				Tự lập		Lê Thị Tuyết An 1982	
	8/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
47	Ngô Đức Phạm Năng	Công nhân	Thôn 3 xã B.Sơn	Tiểu thương	10/12	Ngô Đức Tài 1980	
				Tự lập		Phạm Thị Diệu 1986	
	12/22/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
48	Nguyễn Xuân Vĩ	Nhân viên	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Hữu Hà 21/3/1969	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thanh 18/8/1969	
	7/5/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201004243						
49	Lê Tài Toàn	Nhân viên	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Đình Vân 25/3/1960	
				Tự lập	CĐ	Đỗ Thị Sửu 1962	
	1/27/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001166						
50	Phạm Thái An	Kỹ sư	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Quang Thái 1977	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bích Viễn 1977	
	2/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010824						
51	Vũ Minh Khôi	Kỹ sư	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Vũ Minh Tân 1961	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Thuận 1974	
	8/16/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006398						
52	Phạm Văn Hoà	Công nhân	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Thuận 1972	
				Tự lập		Đỗ Thị Hồng 1974	
	2/18/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202000952						
53	Hồ Nguyễn Triết	Công nhân	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hồ Cẩm Tiến 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Thuý 1973	
	1/8/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206002487						
	Nguyễn Hoàng Dũng	Công nhân		Tiểu thương	12/12	Nguyễn Duy Long, 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
54			Thôn 4 xã B.Sơn	Tự lập		Phạm Thị Tình, 1985	
	11/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021512						
55	Nguyễn Thanh Hiếu	Lao động tự do	Thôn 4 xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Nguyễn Thanh Hùng, 1980	
				Tự lập		Lê Thị Ngọc Trâm, 1984	
	2/27/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208006636						
56	Phạm Minh Toàn	Lao động tự do	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	11/12	Phạm Minh Thành, 1977	
				Tự lập		Tạ Thị Mỹ Thu, 1982	
	2/4/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208009800						
57	Đinh Tấn Phong	Công nhân	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Đinh Tấn Đông 05/01/1974	
				Tự lập		Trần Thị Phương Liên, 1969	
	10/4/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205007508						
58	Hồ Thanh Bình	Công nhân	Thôn 4 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Thanh Sơn 1965	
				Tự lập		Huỳnh Thị Phương 1968	
	12/22/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
59	Lê Bảo Thạch	Công nhân	Thôn 4 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Nguyễn Bá Thảo 1974	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Trâm 1975	
	21/4/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
60	Hà Thanh Tuấn	Nhân viên	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hà Thanh Hùng 10/8/1968	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Bích Liên 10/5/1979	
	7/1/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200013149						
61	Nguyễn Khắc Tân Đà	Nhân viên	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Khắc Hiếu 1962	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Cúc 01/01/1964	
	10/3/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012074						
62	Lý Huy Khang	Nhân viên	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lý Trọng Tiến 20/4/1964	
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Vân Hải 03/3/1968	
	1/3/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003269						
63	Nguyễn Viết Lâm	Nhân viên	Thôn 5	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Hiền 1963 (c)	
				Tự lập	CD	Lê Thị Sự 1966	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
63	7/16/2002		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	044202009056						
64	Nguyễn Đình Quyền	Kỹ sư	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Đình Khiêm 1964	
				Tự lập	ĐH	Lý Thị Thu Phương 1970	
	11/7/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009438						
65	Đoàn Huỳnh Gia Quý	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Đoàn Văn Hà 8/4/1966	
				Tự lập		Huỳnh Thị Duyên 20/4/1975	
	10/18/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010551						
66	Lê Dương Đức Thịnh	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Đức Nam 13/4/1978	
				Tự lập		Dương Thị Hồ Diệp 10/4/1983	
	1/30/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007503						
67	Nguyễn Khắc Triệu Đà	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Khắc Hiếu 1962	
				Tự lập		Đỗ Thị Cúc 01/01/1964	
	11/1/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013420						
68	Lâm Đạo Thắng	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lâm Minh Vũ 15/5/1977	
				Tự lập		Đỗ Thị Thôi 20/8/1983	
	1/23/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003638						
69	Nguyễn Tuấn Kiệt	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Thanh Tuấn 9/9/1969	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng Uyên 1971	
	6/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203004243						
70	Phan Ngọc Quảng	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phan Quang 8/9/1972	
				Tự lập		Trần Thị Thanh Vân, 1980	
	2/15/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012236						
71	Hoàng Quân	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Hoàng Dũng 1964 (chết)	
				Tự lập		Ngô Thị Thắm 01/01/1967	
	7/27/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003654						
72	Dương Văn Nhật	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Dương Văn Nam 1969	
				Tự lập	CĐ	Bùi Thị Thanh Vân 1974	
	1/27/2000			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051200008075						
73	Nguyễn Đan Trường	Kỹ sư	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Hữu Đức 1972	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị My 12/9/1972	
	2/18/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200011526						
74	Trần Văn Phong	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Trần Văn Đông 01/01/1973	
				Tự lập		Ngô Thị Yến 02/6/1973	
	1/31/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009643						
75	Huỳnh Thanh Khiết	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Huỳnh Kim Sơn, 1969	
				Tự lập		Đỗ Thị Tuyết, 1972	
	9/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020136						
76	Phạm Duy Thái	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Duy Phương, 1978	
				Tự lập		Đặng Thị Thanh Thắng	
	7/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010718						
77	Phạm Văn Tài	Công nhân	Thôn 5 xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Phạm Văn Thuận, 1981	
				Tự lập		Lê thị Mỹ Phượng, 1984	
	1/15/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208006397						
78	Võ Công Ân	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Võ Công Khánh 20/10/1966	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Tình 10/11/1969	
	2/2/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001513						
79	Trịnh Minh Thế Anh	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Trịnh Minh Hiếu 1970	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Mỹ Phượng 1972	
	8/22/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001562						
80	Võ Hùng Cường	Kỹ sư	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Thiện Hùng 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trang 1976	
	7/19/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005193						
81	Nguyễn Tuấn Khiêm	Nhân viên	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Vũ Khương 1972	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Huệ 1975	
	1/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007888						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
82	Nguyễn Trường Thịnh	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Thế Uyên ©	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mai 10/2/1977	
	9/17/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001948						
83	Nguyễn Vũ Hưng	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Thi 15/8/1972	
				Tự lập		Võ Thị Thiệu Khanh, 1975	
	6/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001933						
84	Trần Gia Lạc	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Trần Công Luyện 10/7/1973	
				Tự lập		Lê Thị Ánh Lưu 12/9/1974	
	6/17/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008702						
85	Bùi Anh Tiến	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Bùi Dũng, 1969	
				Tự lập		Hồ Thị Như, 1972	
	8/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006502						
86	Trương Nhật Lâm	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Trương Văn Đông 1978	
				Tự lập		Tạ Thị Thương 9/11/1982	
	9/7/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204001899						
87	Phạm Quốc Nguyên	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Tài Trứ 30/6/1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mai 21/03/1981	
	8/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008136						
88	Phạm Anh Pháp	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phạm Anh Tuấn, 1982	
				Tự lập		Phạm Thị Khánh Vy, 1984	
	11/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000234						
89	Nguyễn Văn Định	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Nam, 1982	
				Tự lập		Lê Thị Thúy, 1981	
	5/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015711						
90	Huỳnh Nam Khánh	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Huỳnh Tấn Dũng 1968	
				Tự lập		Đoàn Thị Kim Quy, 1974	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017629						
	Tạ Minh Quang	Công nhân		Tiểu thương	12/12	Tạ Đình Trang 1971	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
91			Thôn 6 xã B.Sơn	Tự lập	CD	Huỳnh Thị Yến 1973	
	5/1/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
92	Nguyễn Như Ý	Công nhân	Thôn 6 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Như Lập 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ny 1977	
	2/6/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
93	Trần Văn Dũng	Nhân viên	An Châu, xã B.Sơn	Cán bộ	12/12	Trần Văn Vui 1973	
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Thanh Nguyệt 1975	
	10/14/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005805						
94	Nguyễn Như Đạt	Nhân viên	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Như Khanh 1967	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Đào 1968	
	10/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012066						
95	Phan Trọng Nghĩa	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Như Ý, 1983	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Thùy 1983	
	4/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	052202001498						
96	Nguyễn Thành An	Kỹ sư	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành 1974	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Nhị 1976	
	2/5/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010106						
97	Nguyễn Như Ý	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Phụng 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Oanh 1976	
	3/21/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001732						
98	Lê Văn Khang	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Quý 1977	
				Tự lập		Hồ Thị Thu Vân 1979	
	2/10/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012616						
99	Huỳnh Huy Tín	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Giáo viên	12/12	Huỳnh Văn Thọ 1977	
				Tự lập		Mai Thị Mỹ Hiền 1978	
	5/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009724						
100	Phạm Thế Khởi	Lao động tự do	An Châu,	Nông nghiệp	12/12	Phạm Thanh Phong, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thôi 1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
100	7/16/2003 051203012012		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
101	Trần Vũ Huỳnh Đức 3/23/2003 051203007057	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Trần Văn Miên 1972 Võ Thị Thu Trinh 1973	
102	Đỗ Ngọc Quang Luân 8/15/2003 051203013908	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Đỗ Ngọc Anh 1973 Nguyễn Thị Thủy 1973	
103	Dương Quốc Thắng 5/31/2006 051206009187	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Dương Bưởi 14/12/1968 Lê Thị Tuyền 02/4/1971	
104	Dương Đình Văn 1/27/2006 051206013991	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Dương Tấn Tốt 1976 Huỳnh Thị Hiền 1973	
105	Nguyễn Văn Đại 1/2/2003 051203002427	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Nguyễn Hồng 2/1/1976 Phan Thị Hà 25/11/1980	
106	Phạm Thanh Bình 4/11/2004 051204005696	Lao động tự do	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Phạm Văn Trung 20/3/1973 Nguyễn Thị Thủy 20/3/1971	
107	Lê Thành Long 9/9/2004 051204013478	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Lê Văn Hiền 15/3/1974 Nguyễn Thị Bé 8/1/1975	
108	Nguyễn Tấn Nhật 12/3/2004 051204010899	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Nguyễn Tấn Tý, 12/10/1973 Trần Thị Thủy 1974	
109	Cao Xuân Thành 9/20/2006	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Cao Văn Diệt 18/2/1972 Hồ Thị Thuý Trang, 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051206008886						
110	Mai Quang Thành Đạt	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Xuân Hiệp, 1951	
				Tự lập		Lê Thị Loan, 1954	
	9/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008620						
111	Dương Anh Kiệt	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Dương Hồng Ngọc, 1976	
				Tự lập		Võ Thị Bé, 1988	
	9/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018758						
112	Lê Phương Diễm	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Văn Tiến, 1971	
				Tự lập		Kiều Thị Ngọc, 1969	
	4/11/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207022308						
113	Dương Hồng Đại	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Dương Hồng Đức, 1968	
				Tự lập		Phạm Thị Nghĩa, 1968	
	5/16/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012028						
114	Nguyễn Văn Tài	Lao động tự do	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn An, 1971	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim On, 1974	
	7/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011189						
115	Đặng Hoàng Lâm	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Đặng Đình Phong, 1970	
				Tự lập		Lê Thị Thu Anh, 1970	
	11/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013979						
116	Phan Trọng Trí	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Phan Như Ý 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Thùy 1983	
	2/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	056207000156						
117	Nguyễn Trung Tiến	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Văn Cư 1968	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thùy 1970	
	5/2/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
118	Nguyễn Hoàng Lâm	Công nhân	An Châu, xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Nhất Vinh, 1980	
				Tự lập		Lê Thị Hiền Thương, 1985	
	3/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000233						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
119	Trần Minh Tịnh	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Minh Tiễn 1970	
				Tự lập		Lâm Thị Thu Trang 1975	
	7/25/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201002708						
120	Lê Xuân Hòa	Kỹ sư	Giao Thủy xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Lê Văn Huấn 1966	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Cường 1971	
	2/8/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201008465						
121	Võ Đức Huy	Nhân viên	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Tiên 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ái 1974	
	11/5/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012459						
122	Dương Thanh Phương	Nhân viên	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập	ĐH	Dương Thị Phương 2/4/1963	
	9/14/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011648						
123	Đỗ Tài Nguyên	Kỹ sư	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Tài 1974	
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Mộng Thường 1979	
	11/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010343						
124	Phạm Văn Bình	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Minh 4/6/1974	
				Tự lập		Đỗ Thị Hà 16/2/1976	
	10/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010421						
125	Đỗ Minh Tú	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Ngọc Vũ 23/11/1968	
				Tự lập		Huỳnh Thị Xuân Liên, 1972	
	4/29/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003505						
126	Đỗ Ngọc Hiền	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Phúc 1966	
				Tự lập		Trịnh Thị Thu Thủy 1972	
	7/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003599						
127	Đỗ Đăng Hà	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Đăng Sơn 1968	
				Tự lập		Ngô Thị Tài 1971	
	1/30/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012628						
	Đỗ Ngọc Thuận	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Đỗ Ngọc Trường 20/3/1971	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
128			Giao Thủy xã B.Sơn	Tự lập		Phạm Thị Cần 3/9/1975	
	8/21/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204008977						
129	Đỗ Thanh Tuấn	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Tịnh 20/6/1973	
				Tự lập		Phạm Thị Hà 25/11/1976	
	4/25/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011368						
130	Lê Huy Dũng	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Phương Duy, 1979	
				Tự lập		Đào Thị Sương, 1984	
	11/11/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018416						
131	Lê Thanh Tùng	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Phúc, 1980	
				Tự lập		Võ Thị Vy, 1983	
	6/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019217						
132	Đỗ Tuấn Vũ	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Đức, 1978	
				Tự lập		Đặng Thị Thủy, 1985	
	12/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010192						
133	Huỳnh Hoàng Hưng	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Thái Quân, 1976	
				Tự lập		Hoàng Thị Chi, 1976	
	8/8/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	046207011870						
134	Lê Hoài Đông	Lao động tự do	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Lệnh 01/01/1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Tấn 06/11/1975	
	11/13/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205008530						
135	Trần Khắc Long	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Trần Thị Ái 1985	
	10/20/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205007525						
136	Nguyễn Văn Thế	Công nhân	Giao Thủy xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoa 1983	
	11/13/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203014818						
137	Thới Công Nghĩa	Công nhân	Giao Thủy	Nông nghiệp	12/12	Thới Công Dung 14/3/1974	
				Tự lập		Lê Thị Kim Loan ©	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
137	02/01/2004		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
138	Nguyễn Hữu Lam	Kỹ sư	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Hữu Nghĩa, 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Xuân, 1973	
	8/10/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099001810						
139	Nguyễn Ngọc Dũng	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Anh, 1976	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Thanh, 1978	
	4/4/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200001260						
140	Bùi Thanh Nam	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Bùi Quang Hường, 1970	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Trinh, 1977	
	4/17/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201002575						
141	Trần Văn Toán	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Văn Trung 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Khê 1981	
	7/30/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001114						
142	Đỗ Duy Hoàng	Kỹ sư	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đỗ Ngọc Châu, 1974	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trà, 1978	
	9/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012515						
143	Lê Đức Tài	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Hạnh, 1979	
				Tự lập	ĐH	Bà: Nguyễn Thị Sửu	
	12/28/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	095202001248						
144	Phạm Công Đại	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Công Thuý 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Quý 1973	
	4/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007815						
145	Lê Ngọc Tiên	Kỹ sư	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Ngọc Tuấn, 1957	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thê, 1963	
	9/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003441						
146	Đặng Công Nhật	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đặng Công Nông, 1972	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hòa, 1977	
	8/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051202012020						
147	Quách Thanh Hoàng	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Quách Thành Hồng, 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Dương, 1972	
	06/09/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010129						
148	Phạm Phúc Tính	Nhân viên	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Phúc Vinh, 1970	
				Tự lập	CD	Lê Thị Phước, 1971	
	17/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008254						
149	Bùi Tấn Quang	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Bùi Tấn Hạnh 1967	
				Tự lập		Huỳnh Thị Chín 1963	
	27/7/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204006196						
150	Nguyễn Hữu Trung	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Hữu Thảo 1973	
				Tự lập	CD	Phan Thị Liễu, 1975	
	6/21/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204007835						
151	Phạm Duy Gia Bảo	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	10/12	Phạm Duy Lâm, 1979	
				Tự lập		Đặng Thị Nhung, 1983	
	10/6/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205012758						
152	Đỗ Phú Quân	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đỗ Đức Việt, 1977	
				Tự lập		Lê Thị Ý Ngọc, 1985	
	6/13/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205006421						
153	Lê Văn Quang	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Hùng, 1968 ©	
				Tự lập		Lư Thị Thủy, 1979	
	5/4/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205009438						
154	Phạm Ngọc Hiệp	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Phước 1980	
				Tự lập		Trần Thị Nhân 1985	
	17/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001886						
155	Đặng Phi Long	Lao động tự do	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đặng Hùng Vương 1982	
				Tự lập		Trần Thị Ánh Nhung 1982	
	1/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006455						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
156	Trần Văn Đại	Lao động tự do	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Văn Thảo 1979	
	4/27/2006			Tự lập		Đỗ Thị Thu Thủy 1977	
	051206001432			Kinh, không	Đoàn viên		
157	Trần Tuấn Hiền	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Phúc 1989	
				Tự lập		Trần Thị Lợi 1985	
	7/28/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006340						
158	Võ Phú Bảo	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Võ Hữu Phú 1970	
				Tự lập		Võ Thị Thanh Thủy 1982	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017261						
159	Huỳnh Anh Khoa	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Thế Quý 1985	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Trang 1990	
	12/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014855						
160	Nguyễn Văn Khoa	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Thanh	
				Tự lập		Đỗ Thị Hương; 1977	
	10/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000124						
161	Phạm Vũ Anh	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Kim Thành; 1970	
				Tự lập		Vũ Thị Mai Nhung; 1971	
	12/11/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010496						
162	Nguyễn Mạnh Tùng	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn; 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lý; 1978	
	6/27/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011198						
163	Nguyễn Tiến Đạt	Lao động tự do	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Công Trương; 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga; 1968	
	12/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016211						
164	Nguyễn Lương Hữu Phúc	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đức Tuyên; 1978	
				Tự lập		Lương Thị Kim Chi; 1981	
	9/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000292						
	Võ Xuân Lực	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Võ Xuân Khanh	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
165			Hải Ninh xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Nhân; 1977	
	5/27/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012112						
166	Mai Trịnh Anh Khoa	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Tiến Ca; 1985	
				Tự lập		Trịnh Trần T.Yến Thủy; 1984	
	8/27/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	049207000918						
167	Nguyễn Thành Thiện	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Thảo; 1973	
				Tự lập		Nguyễn T.Thanh Tuyền; 1973	
	1/9/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017855						
168	Nguyễn Duy Nhật	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Duy Việt; 1980	
				Tự lập		Trần Thị Lai; 1987	
	3/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000504						
169	Đặng Công Hiến	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Công Sơn; 1968	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thủy; 1972	
	5/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020851						
170	Trần Nguyễn Gia Hưng	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Thuộc; 1981	
				Tự lập		Nguyễn Thị Cường; 1976	
	11/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011135						
171	Trần Ngọc Khoa	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Ngọc Danh; 1975	
				Tự lập		Đặng Thị Minh Tâm	
	6/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021148						
172	Ma Dương Hưng	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ma Chae Eun	
				Tự lập		Dương Thị Nở, 1970	
	2/27/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208013863						
173	Mai Quang Anh	Nhân viên văn phòng	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Mai Hữu Định, 1975	
				Tự lập	ĐH	Tô Thị Xuân Hồng, 1973	
	9/11/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006304						
174	Lê Võ Nhật Vương	Nhân viên văn phòng	Hải Ninh	Ngư nghiệp	12/12	Lê Đình Hưng	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Lan, 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
174	7/4/2003		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013629						
175	Nguyễn Ngọc Phước	Kỹ sư	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Duy Việt, 1972	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Việt Trinh (chết)	
	11/18/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200004787						
176	Phạm Bảo Minh Dương	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12		
				Tự lập		Phạm Thị Hiệp, 1976	
	9/19/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001111						
177	Phạm Duy Phương	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Đặng Thị Phúc, 1965	
	2/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202002745						
178	Huỳnh Nguyễn Tuấn Kiệt	Lao động tự do	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	10/12	Huỳnh Hồ 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Diễm 1977	
	4/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011562						
179	Nguyễn Trần Anh Tuấn	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12		
				Tự lập		Trần Thị Kim Lệ 1982	
	4/18/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204011402						
180	Nguyễn Anh Tuấn	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12		
				Tự lập		Nguyễn Thị Bé 1977	
	8/10/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204014851						
181	Nguyễn Bảo	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Trung, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Huệ, 1987	
	8/5/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205007517						
182	Nguyễn Ngọc Hồ	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Thà, 1973	
				Tự lập		Võ Thị Thùy Trang, 1973	
	4/30/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205002601						
183	Huỳnh Nguyễn Tấn Dũng	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Hồ 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Diễm 1977	
	8/9/2006			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051206008736						
184	Trần Văn Bi	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Văn Thành 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hằng 1976	
	9/9/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200010926						
185	Lê Mạnh Tiến	Công nhân	Hải Ninh xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Trúc 197	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ái Vân 197	
	3/9/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001785						
186	Nguyễn Văn Linh	Nhân viên	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	ĐH	Nguyễn Tấn Dũng 1970	
				Tự lập		Lê Thị Thu Hà, 1974	
	6/8/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201007615						
187	Đoàn Công Nam	Kỹ sư	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Hoàng, 1972	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Xuân, 1973	
	4/28/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012019						
188	Lê Sơn Dương	Kỹ sư	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Chương, 1976	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thanh Vân, 1977	
	7/6/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012129						
189	Võ Hôn	Nhân viên văn phòng	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Nghĩa, 1974	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Hồng, 1975	
	24/07/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011164						
190	Nguyễn Tài Lương	Nhân viên văn phòng	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành, 1976	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Nguyệt, 1975	
	1/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001159						
191	Phạm Hữu Thanh	Kỹ sư	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lai, 1980	
	2/3/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203002751						
192	Trần Lê Anh Đức	Kỹ sư	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Tĩnh, 1982	
	7/21/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009578						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
193	Hồ Thanh Pháp	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Hồ Thanh Quang 1974	
	8/25/2005			Tự lập		Tiêu Thị Dung 1977	
	051205009557			Kinh, không	Đoàn viên		
194	Lê Văn Tịnh	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Lê Văn Phong, 1969	
				Tự lập		Trần Thị Sâm, 1970	
	10/20/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011169						
195	Lê Tấn Vân	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Vương, 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Quýt, 1972	
	9/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206002347						
196	Lê Tấn Hùng	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Vương, 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Quýt, 1972	
	9/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206002223						
197	Hồ Thanh Tiến	Lao động tự do	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Thanh Phương; 1969	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lượng; 1970	
	11/3/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020138						
198	Lê Văn Long	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Hoàng; 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Phương; 1984	
	7/31/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012553						
199	Lê Thái Bảo	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Đông; 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Điệp; 1983	
	7/28/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017972						
200	Mai Văn Tiên	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Văn Muỗi, 1970	
				Tự lập		Phạm Thị Niên, 1070	
	1/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	005107013273						
201	Nguyễn Lương Nhân	Công nhân	Phước Thành xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Thiện	
				Tự lập		Nguyễn Thị Định; 1984	
	3/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011031						
	Phan Thanh Thành	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Phan Thanh Dũng, 1077	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
202			Phước Thành xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Thức, 1981	
	12/5/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	077202005877						
203	Đoàn Văn Minh	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Hữu, 1970	
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Nhung, 1977	
	2/15/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200013999						
204	Huỳnh Anh Kiệt	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Truyền, 1972	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Hiền, 1976	
	8/27/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	079200028372						
205	Lê Hữu Tuấn	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Quốc, 1973	
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Thảo, 1975	
	11/20/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201005853						
206	Lê Phùng Khang	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Bất, 1971	
				Tự lập	ĐH	Phùng Thị Yên, 1972	
	9/5/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003956						
207	Hồ Ngọc Hường	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Hồ Ngọc Hiền, 1978	
				Tự lập		Lê Thị Bé 1975	
	5/23/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201000963						
208	Đinh Thiên Nhật Anh	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đinh Thiên Văn, 1970	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Mười, 1969	
	1/1/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006119						
209	Hồ Nhật Tân	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Xuân Dân, 1975	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bích Kiều, 1981	
	7/24/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	052201001233						
210	Lê Đoàn Anh Trí	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Năm, 1978	
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Xuân, 1977	
	10/13/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001119						
211	Đinh Châu Tuấn	Nhân viên văn phòng	Trung An	Nông nghiệp	12/12	Đinh Kỳ Xăng, 1970	
				Tự lập	ĐH	Châu Thị Tiên, 1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
211	3/18/2001		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051201005605						
212	Huỳnh Minh Đại	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh Mẫn, 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hương 1977	
	10/7/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201008538						
213	Nguyễn Bình Phương	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Chương, 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn T. Kim Oanh, 1976	
	9/23/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005045						
214	Huỳnh Anh Tuyên	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Tạo, 1976	
				Tự lập	ĐH		
	8/29/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001544						
215	Huỳnh Ngọc Vương	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Thành, 1981	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu, 1982	
	2/23/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006529						
216	Phùng Thanh Thảo	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phùng Tấn Lộc, 1974	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Chí, 1971	
	6/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006708						
217	Huỳnh Công Khắc	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Bút, 1971	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hiền, 1979	
	3/11/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006095						
218	Nguyễn Châu Gia Bảo	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Châu Thị Tiến 1975	
	5/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008999						
219	Hà Trung Khải	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hà Trung Ka, 1977	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Trúc, 1976	
	6/9/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011164						
220	Lê Thành Viên	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Tư, 1974	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Kiều, 1978	
	2/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051202001827						
221	Đặng Công Văn	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Đức Khánh, 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bông, 1980	
	3/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006690						
222	Lê Tấn Phụng	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Chút, 1969	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Anh, 1969	
	4/11/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	077202011840						
223	Lê Nguyễn Hoài Linh	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Nam, 1969	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Danh, 1974	
	1/14/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009153						
224	Nguyễn Tuấn Kha	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Sô 1974	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Nhạn 1978	
	1/7/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004843						
225	Lê Tấn Qua	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Xuân, 1974	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Kim Yên, 1979	
	7/15/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003814						
226	Đào Huy Hoàng	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đào Đức Huy, 1968	
				Tự lập	ĐH		
	1/25/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012672						
227	Đào Đức Nhân	Kỹ thuật viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đào Đức Công, 1976	
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Tinh 1978	
	1/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001938						
228	Hà Lê Phú	Kỹ thuật viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hà Duy Lung, 1973	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Mỹ Huân, 1974	
	3/10/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001116						
229	Huỳnh Nhật Khoa	Kỹ thuật viên	Trung An xã B.Sơn	Công chức	12/12	Huỳnh Thanh Cường 1975	
				Tự lập	ĐH	Cao Thị Thu Vân 1976	
	8/15/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001358						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
230	Lê Xuân Linh	Nhân viên văn phòng	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Diệu 1969	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thùy Trang 1974	
	10/10/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001963						
231	Lê Tiến Trường	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tiến Triển, 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Như Phụng, 1977	
	9/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010033						
232	Huỳnh Văn Anh Tuấn	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Đôn, 1984	
				Tự lập		Trương Thị Lệ Huyền, 1986	
	10/21/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005212						
233	Lê Tấn Huy	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Chút 1969	
				Tự lập	CD	Lê Thị Anh, 1969	
	3/2/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	077204006909						
234	Lê Phan Đức Văn	kỹ thuật viên	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Đức Công 1979	
				Tự lập	ĐH		
	5/22/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204010877						
235	Lê Thành Trí	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Lê Tân Tiền, 1967	
				Tự lập		Đoàn Thị Liễu, 1969	
	11/30/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204009630						
236	Nguyễn Văn Thạch	Kỹ sư	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành Ân 1970	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Sung, 1970	
	6/23/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204007346						
237	Lê Tấn Thạnh	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Dũng, 1969	
				Tự lập		Lê Thị Kháng, 1968	
	11/29/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205004231						
238	Lê Tuấn Kiệt	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Lê Tấn Nhị, 1958	
				Tự lập		Trần Thị Thủy, 1966	
	1/2/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205013678						
	Trần Văn Minh	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Hiệp,	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
239			Trung An xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Xuân Tiến ©	
	9/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	066206002157						
240	Nguyễn Quang Hiếu	Lao động tự do	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Quang Trung, 1980	
				Tự lập		Vũ Thị Thu Hòa 1982	
	11/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001450						
241	Huỳnh Tấn Phúc	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Cu 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Liễu 1982	
	6/27/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001434						
242	Lê Nguyễn Hoàng Việt	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hoàng 1979	
				Tự lập		Lê Thị Phúc 1984	
	10/23/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206000781						
243	Nguyễn Tấn Tổng	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Thự 197	
				Tự lập		Lê Thị Tĩnh 197	
	7/24/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	049206001736						
244	Lê Lý Văn Cường	Lao động tự do	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Mai 1979	
				Tự lập		Nguyễn Thị Xuân Nương 1979	
	4/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007975						
245	Lê Quốc Việt	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tĩnh 1976	
				Tự lập		Huỳnh Thị Hồng 1982	
	6/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004680						
246	Nguyễn Tấn Vân	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Ân 1977	
				Tự lập		Lê Thị Long 1988	
	10/6/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012662						
247	Huỳnh Văn Tùng	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Bé; 1975	
				Tự lập		Huỳnh Thị Xuân Nương; 1979	
	3/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016147						
248	Mai Văn An	Công nhân	Trung An	Ngư nghiệp	12/12	Mai Trường 1975	
				Tự lập		Huỳnh Thị Mỹ Việt 1979	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
248	4/5/2002 051202011452		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
249	Lê Đức Tá 11/22/2007 051207022278	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Lê Đức Trung; 1978 Lê Thị Liên; 1977	
250	Huỳnh Văn Hùng 3/2/2007 051207000157	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Huỳnh Bé; 1975 Huỳnh Thị Xuân Nương; 1979	
251	Đặng Công Kiên 2/11/2007 051207021777	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Đặng Đức Khánh; 1973 Nguyễn Thị Bông; 1980	
252	Lê Bảo Kha 4/5/2007 051207013970	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Lê Bảo Lộc; 1972 Nguyễn Thị Văn; 1977	
253	Huỳnh Minh Long 4/25/2007 066207000848	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Huỳnh Quang Vĩnh; 1983 Trần Thị Thanh Nga; 1984	
254	Nguyễn Lê Thiện Nhân 9/8/2007 046207007736	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Nguyễn Ken Lê Thị Nga; 1984	
255	Nguyễn Nhật 7/6/2007 051207014417	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Nguyễn Sanh; 1969 Lê Thị Phần; 1978	
256	Lê Đức Anh Quyền 11/16/2007 051207000643	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Lê Đức Lâu; 1977 Bùi Thị Thu Thảo; 1984	
257	Nguyễn Anh Tuấn 6/28/2007	Lao động tự do	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 Đoàn viên	Nguyễn Văn Toàn; 1981 Đỗ Thị Ngân; 1981	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207012297						
258	Lý Văn Kiệt	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lý Hội, 1981	
				Tự lập		Bùi Thị Hồng Hà, 1983	
	2/14/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208001078						
259	Trần Lê Quốc Mạnh	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Quốc Dũng, 1983	
				Tự lập		Lê Thị Phòng, 1983	
	1/10/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208012798						
260	Đặng Trần Anh Khoa	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Công Hà, 1986	
				Tự lập		Trần Thị Lệ, 1987	
	1/1/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208005348						
261	Nguyễn Nhật Hùng	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đào, 1976	
				Tự lập		Phạm Dương Thuý Hằng, 1978	
	1/16/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	040208024949						
262	Nguyễn Công Vũ	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Công Khanh, 1972	
				Tự lập		Lý Thị Kim Dung, 1971	
	5/21/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001325						
263	Lê Minh Nhật	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Đức Triều, 1979	
				Tự lập		Trần Thị Tường Vy, 1984	
	7/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015698						
264	Phạm Ngọc Lâm Tấn	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Vương, 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thanh Hồng, 1976	
	2/3/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018874						
265	Huỳnh Anh Vũ	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Tấn Văn, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hà, 1980	
	7/7/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205012078						
266	Huỳnh Tấn Sanh	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Nhất Hiệp, 1966	
				Tự lập		Nguyễn Thị Linh Thủy, 1972	
	9/17/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	067205003316						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
267	Huỳnh Văn Trí	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Việt, 1974	
	6/13/2005			Tự lập		Phạm Thị Bé, 1974	
	051205013639			Kinh, không	Đoàn viên		
268	Trần Thế Phong	Nhân viên	Trung An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Hiệp, 1974	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Hoàng 1978	
	3/13/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201009226						
269	Huỳnh Thanh Hải	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Quang, 1977	
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Hoa 1979	
	4/7/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
270	Lý Quang Hưng	Công nhân	Trung An xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Lý Văn Dương, 1969	
				Tự lập		Phan Thị Thủy, 1975	
	12/9/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
271	Đỗ Đình Tàu	Nhân viên văn phòng	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đỗ Đình Quân, 1973	
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Dung, 1977	
	8/11/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003986						
272	Lê Huỳnh Khiêm	Biển	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Thu 1967	
				Tự lập		Đỗ Thị Kim 1970	
	28/9/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206002877						
273	Phạm Từ Vinh	Nhân viên văn phòng	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Châu, 1969	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Thu Hương, 1969	
	4/9/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201004276						
274	Đỗ Minh Viễn	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đỗ Văn Năng 1975	
				Tự lập		Phạm Thị Nhung 1974	
	4/20/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003511						
275	Ngô Quốc Đạt	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Ngô Quang, 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lệ, 1973	
	6/23/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003899						
	Huỳnh Công Xuân	Nhân viên văn phòng		Ngư nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Công, 1967	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
276			Vĩnh An xã B.Sơn	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ánh, 1966	
	2/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007438						
277	Nguyễn Minh Thắng	kỹ thuật viên	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Minh Nghĩa, 1975	
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Hà, 1978	
	9/9/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006085						
278	Phạm Nhật Minh	Kỹ sư	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Đình Công 1976	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trang 1974	
	7/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003465						
279	Trần Huỳnh Thanh Tuyền	Kỹ sư	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Thanh Vân 1963	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Đông 1966	
	3/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203014835						
280	Mai Nguyễn Danh Quyển	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Mai Danh Cường, 1969	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nhỏ, 1969	
	11/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205003978						
281	Võ Ngọc Hoàng	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Võ Văn Bình, 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hà, 1978	
	7/2/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205006792						
282	Huỳnh Thanh Đức	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Huỳnh Thanh Sơn, 1973	
				Tự lập		Dương Thị Nữ, 1972	
	2/1/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205009141						
283	Trần Nguyễn Hồng Rin	Biển	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	9/12	Trần Sáu, 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hội, 1970	
	11/3/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011507						
284	Nguyễn Huỳnh Quốc Anh	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	9/12	Huỳnh Văn Nu 1963	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lượng 1969	
	12/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005037						
285	Đỗ Quốc Cảnh	Công nhân	Vĩnh An	Ngư nghiệp	9/12	Đỗ Hồng Giới, 1977	
				Tự lập		Phạm Thị Luận, 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
285	2/19/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012573						
286	Đặng Đoàn Thiện	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đặng Thanh Hải 197	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng Cẩm 1974	
	09/8/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005179						
287	Nguyễn Thanh Sang	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Hữu Quang 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mai 1985	
	9/28/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006322						
288	Nguyễn Trần Minh Khang	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Lực; 1978	
				Tự lập		Trần Hồng Loan; 1981	
	10/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207022059						
289	Trần Nguyên Khang	Lao động tự do	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Thanh Quang; 1977	
				Tự lập		Châu Thị Phượng Thủy; 1982	
	8/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010401						
290	Nguyễn Nhật Anh	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Trí; 1969	
				Tự lập		Lê Thị Hương; 1971	
	9/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018876						
291	Đỗ Hoàng Thương	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Công; 1977	
				Tự lập		Võ Thị Hoa; 1978	
	11/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016703						
292	Ngô Vũ Hoàng Đại	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Thanh Viễn, 1981	
				Tự lập		Vũ Thị Mai Lý, 1983	
	2/1/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208000099						
293	Ngô Duy Quốc	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Quốc Bảo, 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Nguyệt, 1986	
	2/10/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208010191						
294	Nguyễn Thanh Tài	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	9/12	Nguyễn Văn Thân 1967	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thủy 1967	
	8/18/2003			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203011854						
295	Lê Bảo Khoa	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Sáu 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Liên, 1972	
	7/21/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204007779						
296	Đinh Tấn Kiệt	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Ông: Đinh Tấn Đối 1939	
				Tự lập		Bà Ngô Thị Bồn, 1943	
	8/29/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204004550						
297	Trần Văn Tú	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Văn Tuấn, 1977(c)	
				Tự lập		Nguyễn T.Khiêm, 1981(bỏ đi)	
	11/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205005562						
298	Nguyễn Huỳnh Quang	Nhân viên	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hỷ ©	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Nguyệt, 1976	
	20/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012144						
299	Nguyễn Anh Khoa	kỹ thuật viên	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Trung Hiếu, 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bé, 1973	
	7/10/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099011640						
300	Phạm Công Tinh	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Tàu, 1976	
				Tự lập	CĐ	Trương Thị Phước, 1978	
	4/20/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051199013536						
301	Dương Anh Tú	Kỹ sư	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Dương Tấn Đưa, 1972	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Gái, 1972	
	1/30/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200009070						
302	Phạm Quốc Kiệt	Kỹ sư	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Hoài Bảo 1979	
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Kim Khanh 1980	
	10/10/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051240012124						
303	Bùi Thanh Tùng	Nhân viên	Vĩnh An xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Bùi Thanh Điệp, 1976	
				Tự lập	ĐH	Mai Thị Thông, 1976	
	10/21/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205014881						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
304	Thi Đức Vỹ	Công nhân	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Thi Đức Chí, 1980	
				Tự lập		Nguyễn Thị Xuân Hương 1984	
	10/16/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001433						
305	Đỗ Minh Khải	Nhân viên	Vĩnh An xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Hoang, 1961	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Sự, 1961	
	11/25/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001236						
306	Nguyễn Văn Thanh	Kỹ sư	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Quang, 1970	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tĩnh, 1978	
	11/2/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201011063						
307	Lê Phạm Anh Tuấn	Kỹ sư	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Tấn Đồng, 1972	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu Cúc, 1976	
	2/19/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012496						
308	Nguyễn Hồng Lĩnh	Nhân viên	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Chung, 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Cúc, 1972	
	8/4/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012202						
309	Bùi Thanh Tâm	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Bùi Hiền, 1974	
				Tự lập		Phùng Thị Tĩnh, 1977	
	1/31/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010063						
310	Trần Hoàng Duy	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Lực, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoa, 1977	
	9/3/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202013483						
311	Lê Tấn Ký	Nhân viên	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Tấn Lượng, 1976	
				Tự lập	ĐH	Phùng Thị Liên, 1974	
	27/11/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006821						
312	Trần Xuân Thắng	Kỹ sư	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Cẩn, 1975	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Tĩnh, 1979	
	1/7/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001778						
	Đặng Hùng Anh	Kỹ sư		Ngư nghiệp	12/12	Đặng Xuân Hiệp, 1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
313			Vĩnh Trà xã B.Sơn	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Vương, 1976	
	6/11/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006724						
314	Phạm Quang Lý	Nhân viên văn phòng	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Quang Tâm, 1973	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Loan, 1979	
	9/14/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011402						
315	Nguyễn Thanh Pháp	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Vương, 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hà, 1975	
	2/2/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204001201						
316	Phạm Trung Thành	Biển	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	9/12	Nguyễn Thị Kim Cúc, 1962	
				Tự lập			
	8/26/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005734						
317	Phạm Văn Toàn	Nhân viên	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Văn Sơn, 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hồng Vân, 1979	
	9/1/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205006487						
318	Nguyễn Thành Bảo	kỹ thuật viên	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Duy Thanh, 1968	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lòng, 1967	
	9/30/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205001077						
319	Nguyễn Tiến	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Tin, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết, 1976	
	8/13/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008916						
320	Nguyễn Văn Hòa	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Phương, 1987	
				Tự lập		Nguyễn Thị Cẩm Lại, 1988	
	11/11/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010968						
321	Lê Quang Hùng	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Mẫn 1975	
				Tự lập		Đinh Thị chúť 1978	
	6/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	512060115125						
322	Đỗ Thanh Hữu	Công nhân	Vĩnh Trà	Ngư nghiệp	12/12	Đỗ Thanh Sơn, 1982	
				Tự lập		Dương Thị Thu, 1985	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
322	3/11/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001882						
323	Trần Viết Tài	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Dung, 1974	
				Tự lập		Phạm Thị Thắm 1976	
	6/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004739						
324	Nguyễn Thanh Nhật	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Vân, 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Dung, 1980	
	8/8/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007612						
325	Lê Minh Khiêm	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Kiếm; 1985	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Hoa; 1984	
	11/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015595						
326	Nguyễn Thanh Hùng	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Trung; 1968	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan; 1973	
	6/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010298						
327	Huỳnh Ngọc Vinh	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Thị Phòng; 1977	
				Tự lập			
	9/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021305						
328	Nguyễn Quang Phi	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Quang Vinh; 1974	
				Tự lập		Huỳnh Thị Hạnh; 1971	
	8/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000079						
329	Bùi Gia Bin	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Duy Biên; 1971	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lai; 1975	
	4/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013677						
330	Đặng Hoàng Dương	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Tấn Hùng; 1985	
				Tự lập		Phạm Thị Yến Trang; 1985	
	3/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015525						
331	Lê Ngọc Thao	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Ngọc; 1978	
				Tự lập		Trần Thị Thủ; 1985	
	11/16/2007			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207014721						
332	Trần Quang Tuấn Kiệt	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Quang Anh	
				Tự lập		Nguyễn Thị Sự; 1985	
	12/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012998						
333	Đỗ Văn Tâm	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Dũng, 1975	
				Tự lập		Phạm Thị Thu, 1973	
	1/20/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208012046						
334	Trần Nhân	Biển	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Trần Văn Bé; 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thuý; 1982	
	8/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014231						
335	Đỗ Thanh Kỹ	Công nhân	Vĩnh Trà xã B.Sơn	Ngư nghiệp	9/12	Đỗ Thanh Bửu, 1968	
				Tự lập		Trương Thị Hương, 1983	
	8/13/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
336	Nguyễn Văn Hưng	Nhân viên văn phòng	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Đông 1975	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thiết 1976	
	1/16/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001619						
337	Lê Phạm Tuấn Ngọc	Kỹ sư	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Ngọ 1967	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thuận 1968	
	7/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010571						
338	Đặng Văn Thanh	kỹ thuật viên	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Văn Quang 1977	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thắng 1977	
	10/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013633						
339	Hồ Ngọc Trung	kỹ thuật viên	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Ngọc Sơn 1965	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thuý 1964	
	3/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008598						
340	Nguyễn Thanh Việt	Kỹ sư	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Phong, 1977	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Liên, 1081	
	6/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012006						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
341	Nguyễn Duy Học	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Lành 1973	
	8/2/2006			Tự lập		Phạm Thị Huế 1976	
	051206006240			Kinh, không	Đoàn viên		
342	Phạm Nguyễn Trí Nhân	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Quốc Khánh 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Trang 1976	
	12/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000652						
343	Nguyễn Tài Thanh Lâm	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Liêm 1977	
				Tự lập		Bùi Thị Ái Liên	
	12/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021609						
344	Nguyễn Bá Khuyển	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Vang 1979	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lợi 1984	
	1/10/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208004487						
345	Nguyễn Hoài Hưng	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đình Đáng 1966	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thanh Tâm 1968	
	1/24/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003318						
346	Trần Anh Kiệt	Công nhân	Bình An Nội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Ngà 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thúy 1971	
	10/13/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
347	Nguyễn Tài Lâm	Nhân viên	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Hương 1970	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Trang 1973	
	1/9/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011205						
348	Nguyễn Văn Rin	Nhân viên	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Trường 1967	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Ny 1971	
	1/5/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205013059						
349	Phạm Quang Hiếu	Công nhân	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Mông 1974	
				Tự lập		Trần Thị Hồng 1976	
	12/3/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	066207000858						
	Nguyễn Tài Thuận	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Hôn 1969	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
350			Đông Bình xã B.Sơn	Tự lập		Võ Thị Kim 1973	
	5/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010244						
351	Nguyễn Thế Anh	Công nhân	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Ván 1989	
				Tự lập		Nguyễn Tường Vi 1986	
	12/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011810						
352	Nguyễn Văn Ky	Lao động tự do	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Ảnh 1983	
				Tự lập		Phạm Thị Trà 1987	
	10/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201011604						
353	Huỳnh Nguyễn Vinh	Nhân viên	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Phú 1968	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thu Hải 1973	
	2/6/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207007292						
354	Nguyễn Văn Long	Công nhân	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Bin, 1979	
				Tự lập		Đặng Thị Thọ, 1982	
	11/30/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007293						
355	Quách Duy Cường	Công nhân	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Quách Duy Đông, 1967	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Lộc, 1973	
	7/12/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
356	Nguyễn Ngọc Hưng	Công nhân	Đông Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Khanh 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kim Linh 1973	
	2/4/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
357	Lê Công Đoàn	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Nhật Trung 1976	
				Tự lập	CD	Nguyễn T. Thúy Thương 1977	
	5/26/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099007429						
358	Huỳnh Minh Hậu	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh Hạnh 1971	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Hạ 1973	
	4/25/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200004578						
359	Lê Anh Phong	Kỹ sư	Mỹ Tân	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Thắng 1974	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lê 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
359	8/31/2000		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051200011011						
360	Nguyễn Thành Rin	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Cương 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phòng 1978	
	9/6/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200009073						
361	Nguyễn Thành Kiên	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành Phụ 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Vị 1972	
	9/11/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012535						
362	Lê Văn Phước	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Thắng 1972	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Hà 1972	
	2/22/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010613						
363	Võ Tấn Hà	Kỹ sư	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Tấn Hải 1978	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Sang 1980	
	4/16/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011972						
364	Trần Quang Danh	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Quang Công 1974	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Vang 1979	
	10/9/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010987						
365	Nguyễn Duy Nam	kỹ thuật viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Vân 1975	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tịnh 1977	
	12/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005194						
366	Bùi Ngọc Kin	Kỹ sư	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Ngọc Toàn, 1964	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Giải, 1966	
	2/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003335						
367	Phạm Hồng Cường	Kỹ sư	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hồng Văn 1978	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Sáu 1974	
	3/25/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007014						
368	Nguyễn Thanh Sinh	Nhân viên văn phòng	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Là 1963	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc 1964	
	6/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203014620						
369	Huỳnh Minh Viễn	Kỹ sư	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Lan 1968	
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Mai 1970	
	6/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203022251						
370	Trần Văn Huy	Kỹ sư	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tin 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Biểu 1975	
	10/11/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003640						
371	Bùi Thành Quang	kỹ thuật viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Quang Vinh 1971	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tuyết Thanh 1976	
	9/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013577						
372	Nguyễn Tấn Thịnh	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Trinh 1976	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thúy Nga 1978	
	12/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008494						
373	Trần Văn Dũng	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Vang 1972	
				Tự lập		Bùi Thị Giò 1970	
	8/15/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204002489						
374	Huỳnh Tấn Pháp	kỹ thuật viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Tấn Tư 1979	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nương 1983	
	5/5/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205007608						
375	Lê Hồng Phong	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Hồng Hạnh 1968	
				Tự lập	TC	Bùi Thị Việt 10/03/1973	
	7/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011267						
376	Đặng Anh Khoa	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Thanh Nam 1972	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hà 1977	
	9/26/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205007720						
377	Nguyễn Thành Nhật	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Pháp 1977	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Mẫn 1984	
	11/6/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205005944						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
378	Bùi Trần Anh Nhật	Nhân viên	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Lai 1975	
				Tự lập		Trần Thị Kim Yến 1984	
	2/26/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206003936						
379	Ngô Anh Vinh	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Tình 1974	
				Tự lập		Huỳnh Thị Hiệp 1981	
	3/31/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004043						
380	Bùi Đức Phi	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Đức Thanh 1970	
				Tự lập		Lương Thị Hồng Lan 1977	
	4/11/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005312						
381	Ngô Thảo	Biển	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Ngô Văn Cường	
				Tự lập		Phạm Thị Xuân 1975	
	4/20/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206001427						
382	Nguyễn Đức Gô	Biển	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Đình Lên 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thủy 1974	
	4/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006548						
383	Huỳnh Minh Tâm	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh Vương 1972	
				Tự lập		Võ Thị Lâm 1976	
	5/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206003930						
384	Đặng Hồng Phúc	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Hồng Phong 1980	
				Tự lập		Phạm Thị Đượm 1983	
	7/6/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010430						
385	Huỳnh Gia Huy	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Huỳnh Thanh 1980	
				Tự lập		Mai Thị Thùy 1983	
	7/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206003966						
386	Trần Dương Thanh Hậu	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Dương Thanh Hùng	
				Tự lập		Trần Thị Chung 1976	
	9/13/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206003758						
	Nguyễn Thi Thức	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thái Sang 1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
387			Mỹ Tân xã B.Sơn	Tự lập		Mai Thị Sương 1978	
	1/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000969						
388	Ngô Ngọc Sang	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Thân 1968	
				Tự lập		Bùi Thị Bờ 1970	
	1/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010157						
389	Ngô Ngọc Đạt	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Thân 1968	
				Tự lập		Bùi Thị Bờ 1970	
	1/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	005120711158						
390	Nguyễn Quy	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hớn 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Chương 1976	
	2/3/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016950						
391	Võ Gia Thịnh	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Mạnh 1975	
				Tự lập		Đặng Thị Bông 1975	
	2/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011273						
392	Võ Nguyên Nhất	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Thành Duy 1979	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng 1983	
	3/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020197						
393	Ngô Trung Kỳ	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Diệu	
				Tự lập		Nguyễn Thị Vân Hồng 1968	
	3/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018729						
394	Trần Thanh Mến	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Chiêm 1968	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thương 1978	
	3/8/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019526						
395	Huỳnh Quốc Đại Hưng	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Quốc Hạnh 1976	
				Tự lập		Lê Thị Kim 1979	
	3/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017657						
396	Bùi Đỗ Anh Tân	Công nhân	Mỹ Tân	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Tám 1979	
				Tự lập		Đỗ Thị Chung 1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
396	3/28/2007		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018356						
397	Bùi Viết Thành	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Thuận 1976	
				Tự lập		Trần Thị Thu Sương 1983	
	4/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013914						
398	Châu Tường Roon	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Châu Minh Sơn 1972	
				Tự lập		Trần Thị Tuyết 1972	
	4/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207001313						
399	Đoàn Nguyễn Hữu Trai	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Duy Ngô 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Dương 1982	
	4/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000631						
400	Đỗ Chí Kiên	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Trung 1972	
				Tự lập		Huỳnh Thị Thu Trang 1974	
	5/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020287						
401	Hoàng Chí Kiên	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hoàng Xuân Phong 26/3/1970	
				Tự lập		Trần Thị Vân 1973	
	5/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000836						
402	Nguyễn Duy Tâm	Lao động tự do	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Tư 1966	
				Tự lập		Nguyễn Thị Xuân 1968	
	6/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016957						
403	Trịnh Hồ Quốc Kín	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Đỗ 1970	
				Tự lập		Hồ Thi Bông 1972	
	7/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019577						
404	Bùi Quốc Nhật	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Hoàng 1986	
				Tự lập		Ứng Thị Nguyên 1986	
	8/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012895						
405	Nguyễn Tiểu Huy	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tiểu Phi 1981	
				Tự lập		Ngô Thị Tường Vy 1984	
	9/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207018695						
406	Hồ Gia Huy	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Thanh Viên 1980	
				Tự lập		Võ Thị Hoàng Hoanh 1986	
	9/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017705						
407	Huỳnh Tuấn Nguyên	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh Phát 1979	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Tuyến 1980	
	9/26/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021963						
408	Trần Văn Quý	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tý 1975	
				Tự lập		Võ Thị Đen 1976	
	10/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020973						
409	Huỳnh Dương Khôi	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Thành 1975	
				Tự lập		Bùi Thị Nở 1978	
	10/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014460						
410	Lê Tấn Phi	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Tấn Phúc 1970	
				Tự lập		Bùi Thị Mai 1969	
	10/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000238						
411	Trần Quang Huy	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Hùng 1980	
				Tự lập		Đỗ Thị Thảo 1985	
	10/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013566						
412	Hồ Vỹ Văn	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Duy Vinh 1981	
				Tự lập		Lê Thị Thu Diệp 1986	
	10/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207023481						
413	Nguyễn Tấn Phát	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Trình 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thuý Nga 1978	
	11/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019721						
414	Huỳnh Trọng Khải	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Huỳnh Trọng Nhựt 1982	
				Tự lập		Bùi Thị Đào 1985	
	1/11/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208008207						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
415	Lê Minh	Công nhân	Mỹ Tân xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Lê Ngọc Ban, 1970	
				Tự lập		Phạm Thị Thuý Trang, 1988	
	1/12/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208011214						
416	Lê Tường Nguyên	Công nhân	Mỹ Tân, xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Lê Văn Ly 1983	
				Tự lập		Trần Thị Thùy 1989	
	1/15/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208006098						
417	Trần Văn Tường	Lao động tự do	Mỹ Tân, xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Trần Văn Nam 1983	
				Tự lập		Phạm Thị Hồng Trinh 1984	
	1/26/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208006802						
418	Huỳnh Văn Cảnh	Công nhân	Mỹ Tân, xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Huỳnh Văn Cù (c)	
				Tự lập		Nguyễn Thị Đủ 1976	
	2/6/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208002128						
419	Phạm Vũ Thiện Duy	Công nhân	Mỹ Tân, xã B.Sơn	Nông nghiệp	10/12		
				Tự lập		Bùi Thị Lại, 1972	
	1/1/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
420	Trần Lê Duy Hưng	Công nhân	Mỹ Tân, xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Trần Văn Hồng 976	
				Tự lập		Lê Thị Nghĩa 1975	
	7/7/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
421	Nguyễn Thành Đạt	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Vương 1969	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Ái Nghĩa 1970	
	9/16/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201007807						
422	Nguyễn Tấn Viễn	Kỹ sư	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Minh	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Yên 1977	
	7/27/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007355						
423	Hồ Thái Thọ	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Văn Anh 1965	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Tinh 1969	
	10/9/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010654						
	Nguyễn Hồng Nhật	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Quân 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
424			Quang Trung xã B.Sơn	Tự lập	CD	Lê Thị Phượng 1982	
	11/7/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012262						
425	Trần Văn Hưng	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Trần Ngọc Hạnh 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Phước 1973	
	7/9/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205002658						
426	Nguyễn Trãi	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ân 20/5/1973	
				Tự lập		Lê Thị Lan 1977	
	5/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009604						
427	Nguyễn Tấn Nam	Lao động tự do	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Trung 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ái 1971;	
	6/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206013497						
428	Võ Nguyên Khải	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Quân 1970	
				Tự lập		Phan Thị Tuyền	
	9/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018369						
429	Kiều Đức Phước	Công nhân	Quang Trung xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Kiều Đức Sơn 1979	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng	
	12/31/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000602						
430	Mai Tấn Kỳ	Kỹ sư	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Tấn Mùi 1967	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thúy Vân 1971	
	1/1/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006228						
431	Nguyễn Văn Phong	Kỹ sư	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Tình 1970	
				Tự lập	ĐH	Lương Thị Hoàng 1976	
	8/18/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	049201001203						
432	Đặng Văn Ý	Nhân viên văn phòng	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Đạo 1974	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phường 1980	
	10/20/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201010600						
433	Nguyễn Minh Trường	Nhân viên văn phòng	Bàu Chuốc	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Quang 1973	
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Thục Như 1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
433	12/13/2001		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051201000549						
434	Nguyễn Tấn Hoàng	Nhân viên văn phòng	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tiến Dũng 1975	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phụng 1977	
	8/21/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007406						
435	Đặng Thành Khuyến	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Thành Dũng 1965	
				Tự lập		Võ Thị Tý 1972	
	1/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013040						
436	Phạm Hoàng Hữu Vương	Nhân viên văn phòng	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hữu Thương, 1970	
				Tự lập	ĐH	Hoàng Thị Tôn Nữ 1970	
	4/30/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011697						
437	Lê Văn Nghĩa	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Út 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Bé 1974	
	5/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205009366						
438	Hồ Văn Vọng	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Văn Nguyên 1981	
				Tự lập		Đặng Thị Kim Phương, 1985	
	7/13/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205000409						
439	Nguyễn Văn Đội	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Linh 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thiệu 1973	
	6/25/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205004777						
440	Nguyễn Phú Quốc	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	.11/12	Nguyễn Cường Thắng 1979	
				Tự lập		Đặng Thị Hậu 1983	
	7/26/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011352						
441	Nguyễn Văn Bộ	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Nam 1972	
				Tự lập		Lê Thị Bình 1972	
	8/8/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205010084						
442	Bùi Quốc Việt	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Thanh Đào 1970	
				Tự lập		Trần Thị Huệ 1968	
	4/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051206005161						
443	Bùi Thanh Nghĩa	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Bùi Thanh Sâm 1981	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga 1985	
	5/30/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206002809						
444	Phạm Hồng Phúc	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Thảo 1980	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Yến 1979	
	10/18/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010754						
445	Nguyễn Thanh Huy	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Cường 1981	
				Tự lập		Đặng Thị Thu Hồng 1980	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011361						
446	Nguyễn Tấn Tài	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hoa 1972	
				Tự lập		Trần Thị Nghi 1973	
	5/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015362						
447	Trần Minh Thuận	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Mến 1972	
				Tự lập		Đặng Thị Lành 1976	
	5/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016707						
448	Nguyễn Trịnh Quốc Thái	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hải 1979	
				Tự lập		Trịnh Thị Thái Bình	
	6/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010144						
449	Nguyễn Xuân Sắc	Lao động tự do	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Phú Giáp 1966	
				Tự lập		Đặng Thị Sương 1972	
	8/27/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004334						
450	Nguyễn Văn Tính	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Trâm	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ánh 1969	
	7/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012245						
451	Trần Huỳnh Quang Duy	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Quang Thanh 1982	
				Tự lập		Huỳnh Thị Phúc 1982	
	8/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017218						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
452	Trần Thiên Bảo	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Thanh Cường 1981	
	9/22/2007			Tự lập		Phạm Thị Thanh Thuý 1982	
	051207021492			Kinh, không	Đoàn viên		
453	Trần Duy Nguyên	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Thanh Long 1983	
				Tự lập		Ao Thị Ty 1985	
	11/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020633						
454	Nguyễn Việt Thắng	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành Việt 1976	
				Tự lập		Lê Thị Huyền 1985	
	11/9/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016414						
455	Nguyễn Lê Công Ván	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Công Thành 1959	
				Tự lập		Lê Thị Hạnh 1972	
	11/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018559						
456	Trương Thiện Nhân	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trương Văn Lý	
				Tự lập		Nguyễn Thị Yến 1977	
	12/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020640						
457	Trâm Hà Tuấn Hoàng	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trâm Hà Thành Tiên	
				Tự lập		Lê Thị Vân	
	1/3/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	049208001889						
458	Cao Phạm Thế Anh	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Cao Viết Hùng 1978	
				Tự lập		Phạm Thị Kim Dung 1983	
	1/7/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208008301						
459	Ngô Minh Khôi	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Minh Tâm 1971	
				Tự lập		Lê Thị Mến 1976	
	1/14/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208013352						
460	Trịnh Minh Tuấn	Công nhân	Bà Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Minh Cầm	
				Tự lập		Nguyễn Thị Trương	
	1/24/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208013264						
	Nguyễn Ngọc Anh	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Niệm, 1984	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
461			Bàu Chuốc xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Kim Tiền, 1988	
	2/2/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	067208000532						
462	Hồ Đông Chí	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Đông Tinh 1979	
				Tự lập		Phan Thị Nguyên 1983	
	2/13/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208005420						
463	Phạm Thanh Vỹ	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Thư, 1966	
				Tự lập		Nguyễn Thị Đi, 1969	
	9/23/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203004640						
464	Bùi Thanh Vinh	Công nhân	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Thanh Nghĩa	
				Tự lập		Mai Thị Định	
	7/15/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012853						
465	Võ Thắng	Lao động tự do	Bàu Chuốc xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Võ Hùng 1968	
				Tự lập		Mai Thị Định 1969	
	3/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010527						
466	Phạm Văn Nam	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Tiến 1962	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Chí 1971	
	1/15/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200004146						
467	Nguyễn Trường Viên	Kỹ sư	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đức Phận 1966	
				Tự lập	ĐH	Vũ Thị Thủy 1966	
	8/3/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003427						
468	Nguyễn Việt Khoa	Kỹ sư	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Lực 1965	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Phường 1967	
	10/3/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201007753						
469	Phạm Thanh Lộc	kỹ thuật viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Quận 1969	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Thiện 1965	
	12/10/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201004329						
470	Nguyễn Thành Tâm	Công nhân	Mỹ Huệ 1	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hồng, 1965	
				Tự lập	ĐH	Đặng Thị Thừa © 1968	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
470	10/6/2000 005120008179		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
471	Tiêu Viết Khải 8/24/2001 051201005489	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn viên	Tiêu Viết Trí, 1968 Vô Thị Tuyết 1968	
472	Phạm Ngọc Chương 5/7/2002 051202010441	kỹ thuật viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Phạm Được 1969 Nguyễn Thị Tranh 1973	
473	Lê Hoài Hải 12/28/2002 051202004960	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Lê Văn Hùng 1971 Lê Thị Bình 1971	
474	Trần Ngọc Hải 9/16/2002 051202012229	Kỹ sư	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Viên chức Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Trần Ngọc Thái 1972 Trần Thị Kim Oanh 1978	
475	Huỳnh Vỹ 10/28/2002 051202003944	Nhân viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Huỳnh Tấn Sĩ 1972 Phạm Thị Phượng 1971	
476	Đoàn Anh Quốc 6/9/2003 051203004258	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn viên	Đoàn Tý 1972 Trần Thị Nguyệt 1972	
477	Nguyễn Đức Mạnh Dũng 10/29/2003 051203012561	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 CD Đoàn viên	Nguyễn Dương 1968 Lê Thị Sáng 1968	
478	Vô Văn Trình 2/12/2003 051203011528	kỹ thuật viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Vô Văn Chương 1976 Nguyễn Thị Lý 1977	
479	Vô Trường Vĩ 5/21/2003	kỹ thuật viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp Tự lập Kinh, không	12/12 ĐH Đoàn viên	Vô Văn Vạn 1970 Phạm Thị Lộc 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203009249						
480	Nguyễn Hoàng Khôi	Kỹ sư	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Sinh 1973	
				Tự lập	ĐH	Hoàng Thị Lan 1973	
	2/17/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003582						
481	Phạm Nguyên Khải	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Bắc 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phường 1973	
	9/28/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012577						
482	Phạm Hồng Anh	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Trung 1967	
				Tự lập		Trần Thị Hoa 1973	
	9/13/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005303						
483	Ngô Thành Đạt	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Luận 1966	
				Tự lập	CD	Huỳnh Thị Tính 1963	
	8/10/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005950						
484	Nguyễn Minh Khoa	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thủ 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Liễu 1984	
	7/17/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205004018						
485	Võ Văn Vĩ	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	10/12	Võ Văn Hùng 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga 1977	
	9/17/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008105						
486	Phạm Ánh	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Lưu 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Loan 1981	
	2/26/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006295						
487	Nguyễn Huỳnh Trung Triết	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Trung Nhân (C)	
				Tự lập		Huỳnh Thị Tinh 1976	
	4/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	512006014030						
488	Đoàn Quốc Anh	Lao động tự do	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Tý 1972	
				Tự lập		Trần Thị Nguyệt 1972	
	1/6/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010465						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
489	Nguyễn Hoàng Kiên	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Phương 1978	
				Tự lập		Huỳnh Thị Phận 1983	
	11/23/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008628						
490	Phạm Ngọc Toàn	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Sương 1963	
				Tự lập		Lê Thị Duyên 1964	
	7/16/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206015097						
491	Võ Văn Vĩnh	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Vương, 1976	
				Tự lập		Đỗ Thị Yến, 1977	
	3/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018871						
492	Phạm Đình Triều	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Đình Dậu, 1971	
				Tự lập		Lương T. Minh Hoa, 1973	
	1/31/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014939						
493	Phạm Lại	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Luận, 1970	
				Tự lập		Nguyễn T. Thu Hoa, 1971	
	11/29/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016502						
494	Phạm Ngọc Vũ	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Anh, 1974	
				Tự lập		Võ Thị Rơi, 1972	
	2/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010688						
495	Phạm Văn Đạt	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Tấn, 1974	
				Tự lập		Huỳnh Thị Luyến, 1977	
	7/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010782						
496	Hoàng Minh Trí	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hoàng Ngọc Quang, 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Hà, 1979	
	6/27/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012725						
497	Nguyễn Hùng Vỹ	Công nhân	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Bình, 1976	
				Tự lập		Huỳnh Thị Thanh Sương, 1980	
	10/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013938						
	Nguyễn Văn Thái	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Chuông, 1965	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
498			Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Tự lập		Đào Thị Oanh, 1978	
	9/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207022075						
499	Nguyễn Phạm Triệu Vĩ	Lao động tự do	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành Viên, 1978	
				Tự lập		Phạm Thị Chiến, 1982	
	11/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015470						
500	Huỳnh Thanh Sơn	Nhân viên	Mỹ Huệ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	ĐH	Huỳnh Thanh Hải 1978	
				Tự lập		Hồ Thị Phong 1982	
	02/02/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	049206002612						
501	Phạm Ngọc Viên	Nhân viên	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Viên chức	12/12	Phạm Ngọc Vân 1967	
				Tự lập	CD	Đỗ Thị Ninh 1967	
	11/16/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001937						
502	Phạm Hoàng Linh	Nhân viên	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hồng Thọ, 1961	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Diệp, 1965	
	'24/04/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099008895						
503	Hoàng Đình An	kỹ thuật viên	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hoàng Đình Quang 1970	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Lan 1976	
	9/24/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012262						
504	Nguyễn Ngọc Vinh	Kỹ sư	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Thủ 1976	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Sương 1975	
	8/26/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011184						
505	Đỗ Hữu Nhất	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Hữu Thành 1968	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Út 1973	
	3/7/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010025						
506	Phan Thanh Hợp	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Đình Dương 1978	
				Tự lập	CD	Đỗ Thị Kim Oanh 1979	
	4/4/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204008356						
507	Nguyễn Ngọc Thiện	Công nhân	Mỹ Huệ 2	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Thạnh 1970	
				Tự lập		Phạm Thị Hiền 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
507	3/13/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206014134						
508	Lê Minh Triết	Công nhân	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Minh Hoàng 1976	
				Tự lập		Đỗ Thị Thu Thanh 1980	
	11/12/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005961						
509	Bùi Nguyên Vũ	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Bùi Quốc Hùng 1966	
				Tự lập	CD	Đặng Thị Hồng 1963	
	9/30/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007227						
510	Lý Ngọc Cường	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lý Ngọc Tâm 1976	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Hồng Hải 1981	
	1/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004186						
511	Nguyễn Hưng	Nhân viên văn phòng	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Minh Tâm 1977	
				Tự lập	CD	Ngô Thị Minh Tinh 1976	
	3/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004110						
512	Lê Quang Hoàng Vũ	Kỹ sư	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Quang Quân 1964	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Linh 1967	
	5/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003537						
513	Nguyễn Hiếu	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Minh Tâm 1977	
				Tự lập		Ngô Thị Minh Tinh 1976	
	11/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205003970						
514	Nguyễn Thành Đạt	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Hồng Thảo 1980	
				Tự lập		Kiều Thị Thuý Đào 1981	
	7/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012293						
515	Phạm Hoàng Gia Khánh	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Minh Triết	
				Tự lập		Hoàng Thị Anh, 1979	
	1/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000007						
516	Phạm Thanh Vinh	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Quang, 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mỹ Hiền, 1980	
	5/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207020800						
517	Nguyễn Đỗ Phúc Khang	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Phúc Vinh, 1977	
				Tự lập		Đỗ Thị Nữ, 1979	
	9/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015015						
518	Huỳnh Mạnh Trường	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Trước, 1967	
				Tự lập		Trần Thị Mận, 1970	
	1/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015719						
519	Phạm Ngọc Phong	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Trai, 1974	
				Tự lập		Châu Thị Thuý, 1974	
	11/16/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018816						
520	Nguyễn Thảo	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Tâm, 1977	
				Tự lập		Ngô Thị Minh Tình, 1976	
	2/10/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010733						
521	Trần Minh Hào	Công nhân	Mỹ Huệ 3 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Minh Hiếu 1965	
				Tự lập	CD	Trịnh Thị Tuyết 1968	
	10/9/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205008691						
522	Trần Minh Hưng	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Công Nguyên 1970	
				Tự lập	CD	Cao Thị Hồng 1973	
	4/14/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003951						
523	Nguyễn Cao Cường	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	10/12	Nguyễn Bình 1965	
				Tự lập		Nguyễn Thị Oanh, 1968	
	5/22/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008109						
524	Phạm Hoàng An	kỹ thuật viên	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hữu Đạo 1963	
				Tự lập	ĐH	Hoàng Thị Mai Thi 1974	
	6/28/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007341						
525	Nguyễn Anh Hoàng Khoa	Kỹ sư	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hoàng Phương 1969	
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Hồng 1973	
	6/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009872						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
526	Huỳnh Công Hậu	Nhân viên	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Ba 1972	
	8/9/2002			Tự lập	CD	Đặng Thị Linh 1972	
	051202007988			Kinh, không	Đoàn viên		
527	Nguyễn Gia Khiêm	Nhân viên văn phòng	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Vân 1971	
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Anh 1975	
	6/4/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004247						
528	Nguyễn Gia Khánh	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Thị Hồng 1980	
				Tự lập	CD		
	3/5/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007434						
529	Võ Quốc Huy	kỹ thuật viên	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Võ Phong Vân 1965	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Huệ 1971	
	6/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013744						
530	Nguyễn Đăng Tùng	Kỹ sư	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Vũ 1972	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lực 1970	
	9/15/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009014						
531	Nguyễn Tấn Đạt	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Khôi 1968	
				Tự lập	CD	Trần Thị Như Yến 1979	
	11/9/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203005633						
532	Nguyễn Nhật Khang	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hiếu 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bích Vân 1976	
	8/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001956						
533	Trần Lê Vũ	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Trần Văn Thuận 1971	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Hoàng 1979	
	2/1/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010807						
534	Lê Văn Tài	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Sông 1972	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Nhi 1974	
	1/25/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007946						
	Phạm Duy Long	Công nhân		Ngư nghiệp	12/12	Phạm Đi 1966	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
535			Đông Yên 1 xã B.Sơn	Tự lập	CD	Đoàn Thị Tiên 1970	
	1/17/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205011102						
536	Đoàn Văn Long	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Đoàn Tới 1966	
				Tự lập		Võ Thị Thuý Anh 1972	
	1/16/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206014003						
537	Nguyễn Ngọc Anh Sơn	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Bình 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Hương 1981	
	6/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006755						
538	Võ Trần Khang	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Võ Đình An 1976	
				Tự lập		Trần Thị Thuý 1979	
	8/28/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011444						
539	Trần Duy Tân	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Huệ, 1972	
				Tự lập		Trần Thị Mẫn, 1975	
	10/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014925						
540	Đặng Quốc Huy	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Vũ,	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thuý Linh, 1972	
	2/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014539						
541	Hà Văn Kỳ	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hà Văn Trung, 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Tám, 1985	
	8/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207022215						
542	Phạm Duy Quang	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hồng Cẩm, 1969	
				Tự lập		Cao Thị Sen, 1976	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013901						
543	Phạm Hồng Quang	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hồng Cẩm, 1969	
				Tự lập		Cao Thị Sen, 1976	
	2/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019180						
544	Phạm Hồng Khang	Công nhân	Đông Yên 1	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hồng Quá, 1970	
				Tự lập		Phạm Thị Tám, 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
544	6/26/2007		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019373						
545	Lý Tài Lộc	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lý Ngọc Thông, 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Phụng, 1978	
	11/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020815						
546	Lê Gia Phát	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Hữu Hậu	
				Tự lập		Trần Thị Hương, 1974	
	3/8/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	095207010775						
547	Trần Khánh Minh Thành	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Khánh Dư, 1970	
				Tự lập		Phạm Thị Yên, 1977	
	1/15/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208000499						
548	Trần Công Kim Phát	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Kim Phụng, 1974	
				Tự lập		Đoàn Thị Huệ, 1976	
	2/2/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208011405						
549	Nguyễn Xuân Trường	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Cu Tèo 1974	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Diệu 1976	
	10/19/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204010928						
550	Trần Đăng Khoa	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tấn 1960	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Minh 1962	
	1/11/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
551	Hoàng Anh Tuấn	Công nhân	Đông Yên 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12		
				Tự lập		Hoàng Thị Yến 1973	
	1/10/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
552	Phan Đình Phát	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Đình Thuận ©	
				Tự lập		Phạm Thị Luyến 1978	
	7/30/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009871						
553	Phạm Ngọc Anh	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Tuấn 1974	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thương 1979	
	4/19/2006			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051206007751						
554	Huỳnh Tấn Công	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Tấn Đức 1972	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Hương 1972	
	4/18/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200012625						
555	Trần Văn Tây	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tăng 1972	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Tự 1974	
	9/30/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201005224						
556	Phạm Phú Đạt	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Hiệp 1968	
				Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Quyền 1969	
	2/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202002958						
557	Trần Minh Hiến	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Thanh Hải 1976	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hạnh 1979	
	1/8/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010917						
558	Bùi Thanh Tân	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Thanh Tâm 1968	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Cúc 1969	
	8/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003526						
559	Lê Văn Viễn	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Hiệp 1965	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Nam 1964	
	2/16/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012301						
560	Phạm Thương Trường	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Thương 1965	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thủy 1966	
	11/7/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010389						
561	Bùi Thanh Quang	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Tiến 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mai 1978	
	10/21/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011304						
562	Huỳnh Minh Khoa	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Anh 1974	
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Lại 1977	
	9/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203002714						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
563	Lê Văn Đạt	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Ngọc Linh 1970 (C)	
	3/18/2003			Tự lập	CD	Bùi Thị Thu Loan 1968	
	051203013742			Kinh, không	Đoàn viên		
564	Lê Tấn Khôi	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Ngư nghiệp	12/12	Lê Văn Trí 1975	
	6/21/2004			Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tuyết Minh 1980	
	051204009466			Kinh, không	Đoàn viên		
565	Nguyễn Văn Tài	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Dương 1978	
	8/11/2004			Tự lập	CD	Trần Thị Hương 1977	
	051204012262			Kinh, không	Đoàn viên		
566	Phạm Minh Phú	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ánh 1977	
	2/12/2004			Tự lập	ĐH	Phan Thị Kết 1979	
	051204011415			Kinh, không	Đoàn viên		
567	Huỳnh Ngọc Dương	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Thanh Long 1981	
	7/10/2006			Tự lập		Nguyễn Thị Minh Thanh 1981	
	051206004808			Kinh, không	Đoàn viên		
568	Trương Văn Viên	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trương Em 1978	
	7/7/2006			Tự lập		Nguyễn Thị Anh Thư 1981	
	051206004375			Kinh, không	Đoàn viên		
569	Nguyễn Tấn Huy	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Tiến 1969	
	3/2/2006			Tự lập		Lê Thị Diệp 1971	
	051206005494			Kinh, không	Đoàn viên		
570	Trần Khanh	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12		
	1/10/2007			Tự lập		Trần Thị Tuyết, 1977	
	051207017023			Kinh, không	Đoàn viên		
571	Phạm Tấn Lộc	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Phạm Tài, 1980	
	8/31/2007			Tự lập		Trần Thị Hà, 1982	
	051207015075			Kinh, không	Đoàn viên		
	Phạm Quốc Thắng	Công nhân		Nông nghiệp	8/12		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
572			Đông Yên 2 xã B.Sơn	Tự lập		Phạm Thị Thuý Trinh, 1984	
	10/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	072207003617						
573	Phạm Trung Kiên	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Phạm Ngọc Bính, 1971	
				Tự lập		Trương Thị Đủ, 1974	
	2/12/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208004348						
574	Trần Anh Khoa	Công nhân	Đông Yên 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Trần Lê Quang Hiệp, 1977	
				Tự lập		Phạm Thị Tho, 1980	
	1/19/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208008699						
575	Lê Văn Quý	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Tuyền 1968	
	7/15/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006927						
576	Võ Công Đạt	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Viên chức	12/12	Võ Công Học, 1971	
				Tự lập	CĐ	Đàm Thị Sĩ, 1972	
	12/28/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010205						
577	Bùi Lê Công Quý	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Vân, 1973	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Hồng Bông, 1978	
	2/13/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203005656						
578	Tăng Quang Trọng	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Tăng Văn Nghĩa, 1979	
				Tự lập	ĐH	Lâm Thị Mỹ Trang, 1983	
	10/1/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203004212						
579	Lâm Vũ Nguyên	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lâm Vũ Thế	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trinh	
	10/10/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006018						
580	Nguyễn Quốc Cường	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Quốc Phương 1978	
				Tự lập	CĐ	Nguyễn Thị Thanh Xa, 1981	
	7/17/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204013474						
581	Trần Văn Hậu	Công nhân	Phước Bình	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Mạnh 1977	
				Tự lập		Phan Thị Kim Hoàng, 1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
581	7/16/2004		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005445						
582	Phạm Huỳnh Phụng	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Phương 1977	
				Tự lập		Huỳnh Thị Loan 1980	
	8/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017935						
583	Phạm Ngọc Đến	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Sơn 1971	
				Tự lập		Huỳnh Thị Kim Lắm 1977	
	9/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010359						
584	Nguyễn Ngọc Thuận	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Nam 1980	
				Tự lập		Quảng Thị Thu Hương 1981	
	9/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011698						
585	Đinh Quang Quý	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đinh Thanh, 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Diệu, 1974	
	9/9/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011586						
586	Nguyễn Quốc Thịnh	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Quốc Phương, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thanh Xa, 1982	
	3/8/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017948						
587	Phạm Quang Nghĩa	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Minh Quang, 1972	
				Tự lập		Phạm Thị Minh Hương, 1975	
	11/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014208						
588	Trần Thanh Vương	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Thêm 1977	
				Tự lập		Lâm Thị Thơm 1978	
	7/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012904						
589	Lâm Nguyên Nhật	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lâm Văn Thịnh 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Hiếu 1973	
	2/1/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208004171						
590	Huỳnh Tấn Cẩm	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh, 1972	
				Tự lập		Huỳnh Thị Lan, 1974	
	7/20/2005			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051205014206						
591	Phạm Tấn Tài	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Quyền, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thìn, 1977	
	2/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012800						
592	Nguyễn Văn An	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đới 1979	
				Tự lập		Đoàn Thị Bình 1984	
	9/2/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204011969						
593	Phạm Nguyễn Duy Hải	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Cửu 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Liên 1973 ©	
	10/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005433						
594	Nguyễn Hoàng Phát	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Nga 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 1973	
	7/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005570						
595	Lâm Phi Chinh	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lâm Tiên 1975	
				Tự lập		Đỗ Thị Thôi 1978	
	6/22/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005885						
596	Nguyễn Đức	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thiện, 1967	
				Tự lập		Tăng Thị Sen, 1971	
	1/24/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010247						
597	Lâm Chí Dũng	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Lâm Ngọc Thủy 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Minh Trang 1977	
	1/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010974						
598	Nguyễn Thanh Khoa	Công nhân	Phước Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thanh Hà 1982	
				Tự lập		Phạm Thị Thanh Vân 1981	
	5/11/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206013103						
599	Nguyễn Tấn Thành Đạt	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Định, 1977	
				Tự lập	ĐH	Bạch Thị Thanh Sang, 1979	
	1/10/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005108						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
600	Nguyễn Gia Hưng	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Bảo 1968	
				Tự lập		Nguyễn Thị Khanh 1968	
	11/1/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005795						
601	Nguyễn Thế Tuấn	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Hương, 1982	
	9/8/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004838						
602	Phạm Ngọc Quý	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Dung 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn T.Ánh Tuyết, 1976	
	3/15/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004153						
603	Huỳnh Quốc Dũng	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Hiến 1973	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Lê Huyền 1980	
	10/19/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202002957						
604	Nguyễn Phi Hùng	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Phi Bảo 1973	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Lượng 1973	
	2/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005545						
605	Phan Thanh Sang	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Thanh Xuân, 1971	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Bé Ly 1975	
	5/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005412						
606	Nguyễn Hoàng Ý	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hoàng Quân, 1977	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tiết, 1980	
	7/20/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010609						
607	Nguyễn Kim Bảo	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Bé 1972	
	10/27/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006827						
608	Phạm Trung Thành	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Sanh, 1973	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Thu, 1974	
	5/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010052						
	Đỗ Thành Phú	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Đỗ Hiệp, 1962	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
609			Châu Từ xã B.Sơn	Tự lập	ĐH	Nguyễn T.Thanh Nga, 1968	
	5/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203005725						
610	Phạm Minh Chiến	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Phạm Duy Linh, 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Phòng, 1977	
	7/23/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012179						
611	Đặng Nguyễn Thanh Tín	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Thanh Tiên, 1975©	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn T. Hoàng Trâm, 1980	
	6/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010047						
612	Nguyễn Tấn Nhật	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Triều, 1972	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Thủy, 1973	
	3/26/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007145						
613	Phạm Minh Bảo	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Minh Anh, 1976	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Diệp, 1974	
	9/21/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010322						
614	Nguyễn Đức Tín	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Uyên Phương, 1970	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Mỹ Ngọc, 1975	
	8/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011606						
615	Trương Gia Minh	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trương Thọ, 1970	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Minh Hiếu, 1974	
	9/11/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010583						
616	Nguyễn Thái Sơn	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hiệu, 1970	
				Tự lập		Trần Thị Hồng Thanh, 1982	
	3/15/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	066205009783						
617	Huỳnh Phi Long	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Phi Khanh, 1971	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Huyền, 1970	
	1/24/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205009427						
618	Nguyễn Đức Thiện	Công nhân	Châu Từ	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đức Thanh 1965	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoà 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
618	5/12/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010960						
619	Phan Hoài Nhân	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Hoài Hiếu 1983	
				Tự lập		Ngô Thị Hồng Phụng 1984	
	5/27/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007913						
620	Lý Lê Hoàng Nhật	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Lý Hoàng Hanh 1985	
				Tự lập		Lê Thị Lệ Quyên 1987	
	2/27/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012480						
621	Võ Văn Thịnh	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Dương, 1980	
				Tự lập		Võ Thị Hạnh, 1982	
	1/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020634						
622	Phạm Khánh Hưng	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Tấn Huệ, 1981	
				Tự lập		Bùi Thị Bích Phượng, 1984	
	11/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019393						
623	Nguyễn Hoàng Hải	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hiệu, 1970	
				Tự lập		Trần Thị Hồng Thanh, 1982	
	3/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	066207018902						
624	Nguyễn Văn Quỳn	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Cương, 1970 ©	
				Tự lập		Huỳnh Thị Nhiên, 1975	
	9/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020771						
625	Phạm Thế Việt	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Hiếu, 1972	
				Tự lập		Võ Thị Thủy, 1978	
	10/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012013						
626	Huỳnh Tấn Phát	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Tấn Chức, 1970	
				Tự lập		Trần Thị Xuân Nga, 1978	
	12/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015212						
627	Lê Quang Khanh	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Quý, 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nguyên, 1977	
	12/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207016152						
628	Ngô Văn Nam	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Cảnh, 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lộc, 1978	
	6/28/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010819						
629	Lê Quang Nam	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Quang Định, 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Tiên, 1986	
	5/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017522						
630	Nguyễn Gia Khang	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Nguyễn Thị Bích Vân, 1980	
	10/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017254						
631	Hoàng Đức Tuấn	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hoàng Đức Hải, 1981	
				Tự lập		Võ Thị Liên, 1985	
	12/13/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	068207011537						
632	Nguyễn Duy Phương	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Duy Khánh, 1983	
				Tự lập		Huỳnh Thị Ái Vân, 1985	
	11/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207000268						
633	Ngô Đình Hưng	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Dương, 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Mai, 1975	
	7/18/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	038207014994						
634	Ngô Trường Tiến	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Đình Trường, 1984	
				Tự lập		Lê Thị Thu Mỹ, 1984	
	6/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018929						
635	Ngô Công Kha	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Công Thảo, 1972	
				Tự lập		Trương Thị Thuận, 1979	
	10/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013143						
636	Chung Gia Kiệt	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Chung Văn Học, 1983	
				Tự lập		Nguyễn Thị Đào, 1987	
	11/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011125						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
637	Nguyễn An Nguyên	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Đông 1976	
				Tự lập		Huỳnh Thị Hà 1978	
	2/29/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208013809						
638	Nguyễn Đức Hiệu	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đức Hải 1976	
				Tự lập		Hường Thị Kiều My 1979	
	2/21/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208008135						
639	Đỗ Công Tuấn Anh	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Đỗ Thị Kim Muộn 1984	
	1/8/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208003763						
640	Nguyễn Tấn Vương	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Minh 1978	
				Tự lập		Đỗ Thị Thúy Hà 1985	
	2/21/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208004842						
641	Nguyễn Văn Đạt	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Tự 1975	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Anh 1978	
	1/30/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208002884						
642	Nguyễn Hoài Tin	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Triều, 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Thủy, 1973	
	1/24/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205008669						
643	Đặng Văn Trường	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Văn Phi, 1970	
				Tự lập		Trần Thị Nhung, 1971	
	2/1/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205005527						
644	Châu Ngọc Lộc	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Châu Ngọc Truyền 1973	
				Tự lập		Võ Thị Liên 1973	
	2/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011668						
645	Huỳnh Thanh Tâm	Công nhân	Châu Từ xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Huỳnh Thành 1975	
				Tự lập		Huỳnh Thị Trà 1983	
	2/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020839						
	Phạm Duy Khoa	Công nhân		Nông nghiệp	11/12	Phạm Sơn 1963	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
646			Châu Từ xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Tuyết 1967	
	2/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021747						
647	Nguyễn Tấn Ân	Công nhân	Nam Bình 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Tâm, 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Hảo, 1977	
	12/3/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013757						
648	Phùng Thanh Phong	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phùng Tiên, 1970	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Mai, 1975	
	3/2/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200008522						
649	Võ Văn Vương	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Điệp, 1972	
				Tự lập	ĐH	Kiều Thị Thúy Oanh, 1978	
	10/28/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201005062						
650	Phùng Thanh Phú	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phùng Tiên, 1970	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Mai, 1975	
	2/16/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006052						
651	Lê Văn Tâm	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Thọ, 1968 (c)	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ba, 1973	
	3/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010693						
652	Nguyễn Việt Tuấn	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Việt Hồng, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
	5/21/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004813						
653	Nguyễn Đạt Vĩ	Công nhân	Nam Bình 1, xã B.Sơn	Công nhân	9/12	Nguyễn Phúc, 1978	
				Tự lập		Lê Thị Bích Hạnh, 1977	
	11/2/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204010090						
654	Huỳnh Trần Công Trường	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Thọ, 1969	
				Tự lập		Trần Thị Mai Điệp, 1970	
	10/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011147						
655	Nguyễn Tài Kháng	Công nhân	Nam Bình 2	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Khanh 1971	
				Tự lập		Phạm Thị Vân 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
655	4/27/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011924						
656	Phạm Lê Vũ Duy	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Đoàn, 1971	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Hoa, 1970	
	11/3/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202010375						
657	Lê Trung Tuấn	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Trung Thân, 1977	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phương, 1982	
	7/14/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006290						
658	Dương Nguyễn Tấn Lộc	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Dương Tấn Dũng, 1967	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Dương, 1970	
	6/8/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008747						
659	Nguyễn Tài Khương	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Khanh, 1971	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Vân, 1972	
	8/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010120						
660	Nguyễn Tấn Hân	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Bình, 1975	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thu Nguyệt, 1979	
	3/22/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013836						
661	Đặng Huy Hưng	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Cao Huân, 1971	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Oanh, 1976	
	12/17/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008392						
662	Nguyễn Nhật Cường	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Nhật Khoa, 1981	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kiều Oanh, 1981	
	10/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203005952						
663	Nguyễn Văn Tài	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Dầu, 1976	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hồng, 1978	
	6/8/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006298						
664	Huỳnh Huy Đạt	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Sơn, 1972	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trang (c)	
	6/18/2003			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203010995						
665	Nguyễn Văn Thế Anh	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thế Vinh, 1975 ©	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Sen, 1977	
	4/11/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011324						
666	Phan Văn Chương	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Văn Quyến, 1972	
				Tự lập	CD	Phạm Thị Thủy, 1969	
	12/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009230						
667	Nguyễn Trí Đức	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Trí Tâm 1974	
				Tự lập		Trương Thị Ngọc 1986	
	4/19/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204006349						
668	Lê Văn Kiệt	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Triều, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nga, 1982	
	9/23/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205006099						
669	Võ Minh Khải	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Tú-1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Thợ-1969	
	3/1/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099005846						
670	Nguyễn Tài Phúc	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Sang, 1979	
				Tự lập		Đặng Thị Kim Huệ, 1981	
	7/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021187						
671	Nguyễn Tấn Bảo	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Sinh 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Thảo 1973	
	1/15/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208006603						
672	Nguyễn Tài Lê Vinh	Công nhân	Nam Bình 2 xã B.Sơn	Tiểu thương	12/12	Nguyễn Tài Luận, 1968	
				Tự lập	ĐH	Lê Thị Thu Hà, 1970	
	4/9/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011502						
673	Ngô Phụng	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Long 1977 ©	
				Tự lập		Nguyễn Thị Minh Dung 1979	
	11/30/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	049206009662						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
674	Đỗ Văn Hùng	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Thanh 1974	
				Tự lập	ĐH	Phan Thị Thanh Huyền 1981	
	11/15/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201007933						
675	Lê Sơn Tây	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Nga, (Chết)	
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Hương, 1974	
	12/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009630						
676	Nguyễn Đắc Huy Huyn	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	10/12	Nguyễn Đắc Hoa, 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Cẩm 1975	
	9/22/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204003225						
677	Nguyễn Tấn Phải	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Phi 1978	
				Tự lập		Huỳnh Thị Hương 1980	
	7/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012164						
678	Nguyễn Tài Anh Khoa	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tài Tiền 1980	
				Tự lập		Phạm Thị Quỳnh Trang 1982	
	3/31/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007808						
679	Nguyễn Đắc Hiếu	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đắc Hưng, 1986	
				Tự lập		Lê Thị Hà, 1985	
	9/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207008655						
680	Huỳnh Thanh Minh	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Huỳnh Văn Tính, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan, 1978	
	10/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019293						
681	Lê Phạm Thanh Huynh	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Thanh Hùng, 1977	
				Tự lập		Phạm Thị Vân, 1976	
	11/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018855						
682	Nguyễn Văn Vinh	Công nhân	Trì Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Lạc, 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Bông, 1977	
	9/28/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015020						
	Lê Mạnh Quân	Công nhân		Nông nghiệp	8/12	Lê Văn Danh, 1975	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
683			Trì Bình xã B.Sơn	Tự lập		Châu Thị Thuý, 1979	
	5/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011435						
684	Mai Anh Khôi	Kỹ sư	Mỹ Huệ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Văn Tân 1968	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Sâm 1973	
	2/17/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204010196						
685	Hồ Nguyên Kha	Kỹ sư	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Xuân 1973	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Minh Phương 1974	
	8/20/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003089						
686	Võ Gia Huy	Kỹ sư	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Hồng Vân 1967	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tâm 1973	
	10/2/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201010186						
687	Võ Chi Sơn	Kỹ sư	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Minh Dũng 1975	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Tiến 1978	
	9/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006004						
688	Bùi Hoàng Huy	Kỹ sư	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Hội 1971	
				Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Mỹ 1974	
	10/29/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006006						
689	Hồ Trung Hiếu	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Thương 1967	
				Tự lập	CD	Đặng Thị Lâm 1968	
	3/2/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203007177						
690	Trần Văn Thành	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Mùi 1967	
				Tự lập		Huỳnh Thị Ngân 1970	
	1/20/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204001923						
691	Phạm Phi Kha	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Phi Hùng 1976	
				Tự lập		Hồ Thị Lựu 1977	
	2/8/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204012774						
692	Hồ Duy Nam	Công nhân	Phú Lễ 1	Nông nghiệp	12/12	Hồ Duy Việt 1978	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Nhị 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
692	1/14/2005		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051205012664						
693	Đặng Công Tình	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Công Tâm 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Liên 1972	
	2/28/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205008074						
694	Phạm Phi Khải	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Phi Hùng 1976	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Lựu 1977	
	7/16/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205012429						
695	Trương Công Tản	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trương Công Hoàng, 1965	
				Tự lập		Huỳnh Thị Bích Thủy 1969	
	8/7/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013799						
696	Ngô Văn Chức	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Văn Công 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Oanh 1976	
	3/1/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009494						
697	Phạm Lê Huy	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Minh 1976	
				Tự lập		Lê Thị Kim Thuận 1980	
	10/1/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010155						
698	Phạm Duy Lập	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Duy Tân 1977	
				Tự lập		Lê Thị Búp 1979	
	1/11/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007680						
699	Trần Quang Dũng	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Trần Thế Quang 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Tuyền 1979	
	1/20/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009168						
700	Võ Thế Phong	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Thủy 1973 ©	
				Tự lập		Phạm Thị Thanh Thúy 1975	
	2/12/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007399						
701	Lê Cao Bảo	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Vũ 1971	
				Tự lập		Bùi Thị Thành 1974	
	5/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051206004081						
702	Bùi Văn Tiến	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Tiên 1979	
				Tự lập		Thới Thị Huyền 1985	
	6/16/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012887						
703	Võ Hoàng Tuấn Hải	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Hường 1979	
				Tự lập		Huỳnh Thị Lệ Tuấn 1978	
	7/26/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206011269						
704	Mai Đình Huy	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Mai Đình Lâm 1972	
				Tự lập		Huỳnh Thị Văn 1974	
	3/9/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012034						
705	Đoàn Ngọc Tây	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Sơn 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Mỹ Thuyền 1985	
	9/19/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007605						
706	Trịnh Trung Nguyên	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Thị Huệ 1981	
				Tự lập			
	11/25/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006602						
707	Phan Nguyễn Thiều	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Văn Thọ, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim Liên, 1976	
	5/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020926						
708	Huỳnh Quốc Cường	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Ngọc Vân, 1967	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu, 1968	
	2/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011628						
709	Huỳnh Hà Nam	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Ngọc Phương, 1983	
				Tự lập		Hà Thị Thu Thúy, 1985	
	3/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017056						
710	Huỳnh Ngọc Sanh	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Lơ, 1971	
				Tự lập		Ngô Thị Lan, 1972	
	3/22/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018447						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
711	Võ Bảo Vinh	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Quang, 1981	
				Tự lập		Nguyễn Thị Sương, 1983	
	7/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012015						
712	Huỳnh Duy Bảo	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Công, 1980	
				Tự lập		Bùi Thị Nở, 1983	
	4/15/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018453						
713	Huỳnh Tấn Nguyên	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Minh, 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Loan, 1977	
	5/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017818						
714	Bùi Anh Tuấn	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Tâm, 1978	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hoa, 1982	
	2/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013355						
715	Bùi Ngọc Đạt	Lao động tự do	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Ngọc Thành, 1980	
				Tự lập		Đỗ Thị Thu Hiền, 1981	
	10/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014481						
716	Bùi Văn Trung Trực	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Nhựt, 1966	
				Tự lập		Hồ Thị Hồng Thắm, 1974	
	6/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016939						
717	Phạm Thanh Tiến	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Tấn, 1973	
				Tự lập		Huỳnh Thị Tiếp, 1977	
	6/7/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018079						
718	Nguyễn Đức Phương	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Đức Dũng, 1979	
				Tự lập		Phạm Thị Chi, 1981	
	1/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014408						
719	Nguyễn Tấn Khôi	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Hoa, 1973	
				Tự lập		Lê Thị Thu, 1975	
	10/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012551						
	Bùi Nguyễn Minh Khôi	Công nhân		Nông nghiệp	12/13	Bùi Văn Phúc, 1975	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
720			Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thị Hồng Nhi, 1982	
	10/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207014866						
721	Trịnh Kim Quân	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Kim Mạnh, 1974	
				Tự lập		Lê Thị Nhật Nguyệt, 1976	
	1/18/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208013549						
722	Phạm Duy Vũ	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Duy Đồng, 1974	
				Tự lập		Phan Thị Lệ, 1977	
	1/18/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208007771						
723	Võ Văn Trọng	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Cẩn, 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Sương, 1979	
	2/4/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208003303						
724	Phạm Thanh Long	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Thanh Quý 1973	
				Tự lập	CD	Bùi Thị Hoa 1974	
	10/21/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200004313						
725	Phạm Minh Hiếu	Công nhân	Phú Lễ 1 xã B.Sơn	Nông nghiệp	ĐH	Phạm Hồng Hải 1973	
				Tự lập		Trần Thị Hiền 1975	
	8/30/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001725						
726	Phùng Văn Tân	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phùng Bình 1974	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Bút 1979	
	1/31/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201005361						
727	Cù Thanh Bằng	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Cù Văn Công 1974	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Linh 1976	
	3/12/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007889						
728	Phạm Sĩ Cương	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Hùng 1964	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Quận 1965	
	3/30/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006360						
729	Trịnh Vũ Khang	Công nhân	Phú Lễ 2	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Phú Cường 1968	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Thương Hoài 1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
729	9/27/2002		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051202003687						
730	Cù Anh Cường	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Cù Phương 1974	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Dương 1975	
	11/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202001512						
731	Võ Công Đông	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Công Lập 1974	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu 1973	
	11/27/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012500						
732	Nguyễn Anh Tuấn	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Liễu 1967	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Hạnh 1973	
	9/18/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010480						
733	Phạm Thanh Lâm	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Đình Phục 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Hằng 1977	
	10/5/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205013007						
734	Đỗ Hoàng Thái	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Văn Thanh 1978	
				Tự lập		Phạm Thị Xuân Hương 1977	
	9/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010241						
735	Nguyễn Bá Lên	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Bá Linh 1975	
				Tự lập		Võ Thị Nga 1974	
	2/4/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019257						
736	Đỗ Phước Khang	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Đỗ Thị Thu Trang, 1983	
	9/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019231						
737	Võ Đức Thắng	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Đức Toàn, 1985	
				Tự lập		Đoàn Thị Thanh Phương, 1985	
	11/5/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013234						
738	Hồ Tuấn Tú	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Minh, 1973	
				Tự lập		Trần Thị Thảo, 1974	
	7/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207011675						
739	Nguyễn Tấn Nam	Lao động tự do	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Việt, 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Thành, 1979	
	7/29/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012892						
740	Bùi Thanh Huy	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Mười 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Mến 1984	
	10/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006018						
741	Phạm Thành Hưng	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Hương	
				Tự lập		Nguyễn Thị Vương	
	2/21/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208010701						
742	Đặng Văn Tân	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Tới 1960	
				Tự lập		Trần Thị Thái 1962	
	10/12/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013067						
743	Nguyễn Bá Nguyên	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Bá Thảo 1982	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hạnh 1982	
	4/26/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
744	Nguyễn Võ Trung Nguyên	Công nhân	Phú Lễ 2 xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tiến Sỹ 1969	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Bích Ngọc 1970	
	21/10/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
745	Huỳnh Anh Kiệt	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Hợp 1969	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Luyện 1972	
	11/24/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201003602						
746	Huỳnh Hoàng Phúc	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Văn Hạnh 1973	
				Tự lập	ĐH	Bùi Thị Vân 1973	
	3/5/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201010730						
747	Nguyễn Phúc Nhân	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Cư 1964	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Hương 1964	
	10/21/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006656						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
748	Huỳnh Tấn Lượng	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Ngọc Diễm 1973	
	2/10/2004			Tự lập		Phạm Thị Chung 1973	
	051204004413			Kinh, không	Đoàn viên		
749	Nguyễn Hoàng Long	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Lượng 1970	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan 1979	
	6/20/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009967						
750	Trần Quốc Hiệp	Công nhân	Phú Lộc xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Dung 1969	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hồng 1969	
	8/21/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
751	Nguyễn Duy Phước	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tạo 1985	
				Tự lập		Nguyễn Thị Cúc 1985	
	2/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015900						
752	Nguyễn Phương Hiếu	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Bình 1963	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Trầm 1970	
	1/1/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201007377						
753	Trà Trung Tuấn	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trà Trung Đề 1965	
				Tự lập	CĐ	Phạm Thị Chính 1974	
	5/9/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202012153						
754	Phạm Quang Lộc	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Đình Dũng 1982	
				Tự lập	CĐ	Lê Thị Huệ 1982	
	10/25/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203004253						
755	Nguyễn Hồng Thịnh	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Cảnh 1967 ©	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ty 1968	
	7/3/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205010503						
756	Cao Văn Phước	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Cao Văn Minh 1986	
				Tự lập		Trần Thị Kim 1972	
	7/17/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206013786						
	Trịnh Anh Kiệt	Lao động tự do		Nông nghiệp	12/12	Trịnh Phú Vinh 1963	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
757			Tây Thuận xã B.Sơn	Tự lập		Huỳnh Thị Út 1973	
	11/27/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206018410						
758	Nguyễn Quang Hải	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hoan, 1979	
				Tự lập		Lương Thị Thủy, 1986	
	1/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207018264						
759	Đỗ Quốc Thiên	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Minh Nhạc, 1979	
				Tự lập		Bùi Thị Việt Hà, 1978	
	1/6/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021384						
760	Phạm Quốc Thái	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Quốc Việt, 1974	
				Tự lập		Phạm Thị Mai, 1974	
	6/14/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020878						
761	Huỳnh Gia Huy	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Đình Dương, 1976	
				Tự lập		Phan Thị Bích Nhân, 1978	
	10/2/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207021850						
762	Huỳnh Ngọc Triều	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Ngọc Hải, 1982	
				Tự lập		Lý Thị Vương, 1982	
	3/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020114						
763	Ngô Tấn Sơn	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Ngô Tấn Dung 1966	
				Tự lập	CD	Đỗ Thị Nga 1969	
	10/12/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200003714						
764	Lê Văn Thiệp	Công nhân	Tây Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Văn Thành 1973	
				Tự lập	CD	Đỗ Thị Huệ 1982	
	2/18/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
765	Vũ Mai Giang	Công nhân	Tiên Đào xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Vũ Văn Hải 1966	
				Tự lập	ĐH	Mai Thị Ly 1965	
	11/7/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202009940						
766	Phạm Anh Bảo	Công nhân	Tiên Đào	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hiếu, 1985	
				Tự lập		Võ Thị Mai Ly, 1985	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
766	4/27/2007		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010689						
767	Trần Duy Kha	Công nhân	Tiên Đào xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tuất 1979	
				Tự lập		Ao Thị Tâm 1980	
	2/21/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208001142						
768	Võ Đăng Khoa	Công nhân	Tiên Đào xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Cường 1981	
				Tự lập		Đinh Thị Thư 1983	
	1/9/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017610						
769	Bùi Nguyễn Thiên Tài	Công nhân	Tiên Đào xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Nhị, 1963	
				Tự lập		Nguyễn Thị Sỹ, 1969	
	1/10/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006457						
770	Nguyễn Trần Hải	Công nhân	Tiên Đào xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Hà 1975	
				Tự lập		Trần Thị Hạnh 1974	
	10/27/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011740						
771	Nguyễn Việt Tinh	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Quang 1969	
				Tự lập		Phạm Thị Hương 1970	
	5/13/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006931						
772	Nguyễn Ngọc Tiến	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tân 1965	
				Tự lập	ĐH	Mai Thị Liên 1973	
	4/2/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200010759						
773	Võ Quang Bình	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Văn Ba 1971	
				Tự lập	ĐH	Cù Thị Minh 1975	
	8/30/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200008125						
774	Lâm Quang Hòa	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lâm Quang Việt 1977	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hồng 1983	
	1/8/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005527						
775	Nguyễn Thành Trung	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hường	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Quỳnh Nga 1976	
	3/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051202010458						
776	Nguyễn Trung Kiên	Lao động tự do	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Hường	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Quỳnh Nga 1976	
	3/17/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008009						
777	Đỗ Minh Công	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Biên 1970	
				Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Mộng Thường 1975	
	6/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006410						
778	Bùi Thanh Vinh	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Thanh Lâm 1975	
				Tự lập	ĐH	Võ Thị Phương 1975	
	1/20/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203001978						
779	Đặng Duy Thắng	Lao động tự do	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Duy Thành 1970	
				Tự lập	ĐH	Ngô Thị Tư 1967	
	1/5/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203006320						
780	Trịnh Hoàng Hải	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Phú Lợi 1977	
				Tự lập	ĐH	Mai Thị Hương 1976	
	9/24/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203013860						
781	Nguyễn Thành Nhân	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Thành Công 1977	
				Tự lập		Hồ Thị Thủy 1978	
	1/1/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008149						
782	Nguyễn Trung Tinh	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tỵ 1972	
				Tự lập		Phạm Thị Hoa 1978	
	6/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012283						
783	Nguyễn Văn Đạt	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Đông 1981	
				Tự lập		Đỗ Thị Thùy Nhiều 1983	
	10/31/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007379						
784	Trịnh Phú Nhật	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trịnh Phú Được 1982	
				Tự lập		Nghiêm Thị Minh Chi 1983	
	1/12/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012143						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
785	Nguyễn Tấn Nam	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Quang, 1974	
				Tự lập		Trần Thị Thanh, 1974	
	5/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020497						
786	Bùi Thanh Bình	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Bùi Văn Chung, 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Hà, 1979	
	6/26/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	066207013934						
787	Trịnh Du Hợp	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Trịnh Thị Thành, 1985	
	9/17/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020752						
788	Lâm Vũ Hùng	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lâm Quang Lào, 1979	
				Tự lập		Vũ Thị Huyền, 1982	
	10/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015299						
789	Võ Tài Bảo	Công nhân	Đông Thuận xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Nhị Cát, 1972	
				Tự lập		Trịnh Thị Hợi, 1971	
	9/11/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013418						
790	Lương Nhật Trường	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lương Thành Tiến 1971	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thuý 1969	
	4/25/1999			Kinh, không	Đoàn viên		
	051099005987						
791	Nguyễn Hoàng Tấn Khởi	Lao động tự do	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Tiên 1977	
				Tự lập	ĐH	Hoàng Thị Phúc 1975	
	12/10/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201009109						
792	Nguyễn Quốc Nhật	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Nhân 1979	
				Tự lập		Trần Thị Phúc 1979	
	12/21/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201001385						
793	Nguyễn Quốc Khánh	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hữu Tiến 1975	
				Tự lập		Vương Thị Hiếu 1979	
	9/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008735						
	Phạm Trịnh Biên	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Phạm Đăng Diễn 1971	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
794			Long Vĩnh xã B.Sơn	Tự lập	ĐH	Trịnh Thị Hạnh 1972	
	8/25/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008767						
795	Phạm Trịnh Bảo	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Đăng Diễn 1971	
				Tự lập		Trịnh Thị Hạnh 1972	
	12/9/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003641						
796	Lê Minh Lâm	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Minh Côi 1975	
				Tự lập		Võ Thị Luật 1976	
	1/24/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205004941						
797	Đoàn Anh Khiêm	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Văn Hùng 1974	
				Tự lập		Phạm Thị Ánh Tuyết 1982	
	10/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206013893						
798	Nguyễn Văn Kha	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tuấn Anh 1981	
				Tự lập		Hồ Thị Hiền 1984	
	10/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207012915						
799	Nguyễn Hoàng Phi Nam	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Luân, 1973	
				Tự lập		Hà Thị Lan, 1980	
	11/25/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016843						
800	Nguyễn Ngọc Hoàng Dương	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Anh Diện, 1978	
				Tự lập		Phạm Thị Thu Đào 1979	
	4/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016727						
801	Phạm Minh Khoa	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Phạm Minh 1978	
				Tự lập		Phan Thị Lan Hương 1979	
	1/26/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208011227						
802	Lê Khang	Công nhân	Long Vĩnh xã B.Sơn	Nông nghiệp	11/12	Lê Hữu Điền Văn, 1973	
				Tự lập		Võ Thị Phượng, 1980	
	1/26/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208011564						
803	Đỗ Phạm Minh Quyền	Công nhân	Long Vĩnh	Nông nghiệp	12/12	Phạm Nghi 1968	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Kim Huyền 1969	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
803	10/9/2000		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051200005516						
804	Lê Hồng Giàu	Kỹ sư	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Hồng Tâm 1970	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Thuận 1973	
	11/5/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007354						
805	Nguyễn Văn Long	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Công Linh 1979	
				Tự lập		Trương Thị Bích Đào 1979	
	5/16/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003587						
806	Nguyễn Nhật Khoa	Lao động tự do	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Tạo 1972	
				Tự lập		Châu Thị Hiệp 1976	
	1/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006147						
807	Phạm Ngọc Bảo Quốc	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Vương 1977	
				Tự lập		Đặng Thị Mỹ Anh 1985	
	3/23/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004094						
808	Phạm Ngọc Tài	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Anh 1979	
				Tự lập		Trần Thị Hồng Nhãn 1983	
	10/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010636						
809	Đặng Trường Phát	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Trí 1969	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan 1974	
	5/21/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012906						
810	Nguyễn Huy	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hội 1971	
				Tự lập		Châu Thị Huệ 1975	
	9/7/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008377						
811	Phạm Ngọc Lưu	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Liêm 1973	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lan 1977	
	8/5/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206004447						
812	Phạm Minh Khôi	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Phạm Đăng Kiêm 1968	
				Tự lập		Nguyễn thị Văn 1969	
	10/12/2003			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203003145						
813	Nguyễn Văn Thành	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Đây 1964	
				Tự lập		Bùi Thị Lý 1969	
	10/16/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201012585						
814	Hồ Kim Hậu	Kỹ sư	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Kim Vi 1966	
				Tự lập	ĐH	Đỗ Thị Kim Tuyết 1970	
	5/6/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202004389						
815	Đặng Hiếu Ngọc	Lao động tự do	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Sơn Hà 1971	
				Tự lập		Phạm Thị Lũy 1979	
	1/16/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205003976						
816	Đỗ Hoài Nam	Công nhân	Long Bình xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đỗ Hoài Phú 1976	
				Tự lập		Nguyễn Thị Đông 1976	
	2/24/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205012344						
817	Nguyễn Võ Long	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Kiệt 1964	
				Tự lập		Võ Thị Mến 1971	
	10/7/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201008834						
818	Phạm Cao Huynh	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Hòe 1976	
				Tự lập	ĐH	Phạm T Hồng Thắm 1977	
	2/2/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202006214						
819	Nguyễn Trung Tấn	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Bảy 1973	
				Tự lập	ĐH	Đoàn Thị Bé 1977	
	5/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005395						
820	Hồ Xuân Trường	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Kim Phước 1976	
				Tự lập		Đỗ Thị Ngọc Thuý 1979	
	3/7/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008300						
821	Trương Hoàng Lâm	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trương Văn Thọ, 1973	
				Tự lập		Đặng Thị Kiều Oanh, 1979	
	1/8/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203002754						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
822	Đặng Thanh Linh	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Thanh Vương, 1974	
	7/11/2003			Tự lập		Nguyễn Thị Bé, 1977	
	051203010365			Kinh, không	Đoàn viên		
823	Hồ Thắng	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Duy Hoài 1966	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nhung 1970	
	9/11/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203005604						
824	Phan Nhật Trường	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Tấn Dương 1966	
				Tự lập		Bùi Thị Hoa 1973	
	11/22/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203011364						
825	Trần Trung Nguyên	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Trung Cao 1975	
				Tự lập		Bùi Thị Khanh 1981	
	11/29/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003623						
826	Trần Nhật Vĩ	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Tĩnh 1970	
				Tự lập		Huỳnh Thị Bé 1972	
	1/20/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204006749						
827	Phạm Ngọc Tiến	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Thanh 1976	
				Tự lập		Võ Thị Thuý Hà 1977	
	1/29/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204012905						
828	Đặng Ngọc Minh	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Ngọc Thạch 1976	
				Tự lập		Trần Thị Phương 1978	
	10/18/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204005598						
829	Nguyễn Quốc Huy	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Nguyễn Thị Hồng 1971	
	4/27/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205004683						
830	Hồ Quý Thọ	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Bảo 1961	
				Tự lập		Huỳnh Thị Nghị 1967	
	10/6/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203009804						
	Cao Nguyễn Khánh Duy	Công nhân		Nông nghiệp	12/12	Cao Ngọc Hùng 1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
831			Long Hội xã B.Sơn	Tự lập		Nguyễn Thi Lệ Ny 1978	
	12/10/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202013426						
832	Hồ Quốc Chí	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Duy Phương 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lành 1982	
	9/2/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010537						
833	Nguyễn Tấn Nhật	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Trần	
				Tự lập		Phan Thị Xuân Hương 1974	
	9/4/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007734						
834	Lê Đức Trí	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê ĐứcThức 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Kim 1979	
	9/28/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206019986						
835	Nguyễn Võ Bách	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Kiệt 1964	
				Tự lập		Võ Thị Mến	
	11/21/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207015476						
836	Hồ Đặng Ngọc Sơn	Lao động tự do	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Văn Hãn 1978	
				Tự lập		Đặng Thị Kiều 1979	
	10/30/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207001031						
837	Đặng Thanh Phương	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đặng Văn Bình	
				Tự lập		Hồ Thị Hoà 1971	
	4/23/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207020492						
838	Phan Quang Anh	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phan Quang Tấn 1980	
				Tự lập		Trương Thị Hồng Thuý 1989	
	5/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207016732						
839	Hồ Duy Hoàng	Công nhân	Long Hội xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Hồ Thị Quỳnh Nga 1985	
	7/19/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019759						
840	Huỳnh Ngọc Hoàng Vỹ	Công nhân	Long Hội	Nông nghiệp	12/12	Huỳnh Ngọc Hiệp 1972	
				Tự lập		Huỳnh Thị Thuý 1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
840	1/5/2006		xã B.Sơn	Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012098						
841	Hồ Văn Khởi	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	ĐH	Hồ Chức 1969	
				Tự lập		Phạm Thị Huyền 1977	
	12/5/2000			Kinh, không	Đoàn viên		
	051200008685						
842	Nguyễn Ngọc Thuận	Kỹ sư	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Ngọc Cường 1973	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thư 1976	
	8/3/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201009748						
843	Phạm Tài Tân	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Tài Dương 1971	
				Tự lập		Phạm Thị Phước 1974	
	2/1/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008810						
844	Hồ Kim Tân	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Anh Thư 1968	
				Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Kim Trọng 1972	
	5/16/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011552						
845	Phạm Ngọc Hòa	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Thanh 1975	
				Tự lập	ĐH	Trần Thị Lệnh 1976 ©	
	05/07/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203008623						
846	Nguyễn Văn Hoàng Vũ	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Minh 1973	
				Tự lập		Lê Thị Thu Hà 1976	
	2/24/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202011716						
847	Hà Quang Đạt	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hà Quang Thành 1971	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thủy Tiên 1971	
	10/3/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202005126						
848	Lê Huỳnh Khánh Duy	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Huỳnh Hải Sơn 1973 ©	
				Tự lập		Huỳnh Thị Huyền 1972	
	7/19/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	042203004062						
849	Phạm Tài Trọng	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Minh 1977	
				Tự lập		Nguyễn Thị Loan 1978	
	10/13/2003			Kinh, không	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203006325						
850	Phạm Ngọc Nhân	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Bình 1969 ©	
				Tự lập		Lê Thị Thu Thủy 1972	
	11/10/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207011963						
851	Nguyễn Văn Phi	Công nhân	Long Mỹ xã B.Sơn	Nông nghiệp	8/12	Nguyễn Văn Tinh 1971	
				Tự lập		Nguyễn Thị Ngọc Lợi 1970	
	2/29/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	051208010071						
852	Nguyễn Văn Nam	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Thảo 1976	
				Tự lập		Đặng Thị Hậu 1984	
	2/17/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206012884						
853	Phạm Thanh Hải	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12		
				Tự lập		Phạm Thị Ba 1976	
	3/14/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206010315						
854	Nguyễn Tấn Dũng	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Tấn Triển 1973	
				Tự lập	ĐH	Hồ Thị Nhung 1975	
	2/13/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201013765						
855	Đoàn Văn Thắng	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Đoàn Văn Chí 1977	
				Tự lập	ĐH	Phạm Thị Thu Hạnh 1979	
	8/18/2001			Kinh, không	Đoàn viên		
	051201006721						
856	Võ Văn Hiệp	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Võ Duy Ánh 1972	
				Tự lập		Phạm Thị Phụng	
	11/15/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202007568						
857	Vũ Hoàng Chương	Kỹ sư	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Vũ Hồ Tuấn 1980	
				Tự lập	ĐH	Hoàng Thị Oanh 1979	
	12/15/2002			Kinh, không	Đoàn viên		
	051202008102						
858	Nguyễn Triều Phát	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Thông 1969	
				Tự lập		Hồ Thị Trúc 1969	
	9/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203003657						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
859	Hồ Nguyên Hào	Lao động tự do	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Kim Sơn 1975	
				Tự lập		Phạm Thị Thanh Tuyền 1979	
	12/13/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203012240						
860	Nguyễn Chí Cường	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Hoàng Thái	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Thùy Liên 1973	
	22/4/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	086203011624						
861	Hồ Văn Lợi	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Hồ Ngọc Hiệp 1938	
				Tự lập			
	4/30/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204014816						
862	Nguyễn Duy Kha	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Nguyễn Duy Khánh 1985	
				Tự lập		Huỳnh Thị kim Huệ	
	9/23/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206005160						
863	Cao Văn Hà	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Cao Văn Hồng 1976	
				Tự lập		Phạm Thị Nờ 1977	
	11/22/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206008086						
864	Hồ Minh Nghĩa	Công nhân	Long Xuân xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Quang Đạo 1972	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thu Hoài 1972	
	11/16/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204001901						
865	Hồ Quang Trường	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Văn Hòa 1973	
				Tự lập		Huỳnh Thị Thu 1976	
	1/28/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204011360						
866	Trần Văn Hùng	Lao động tự do	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Văn Thiệp 1977	
				Tự lập		Phan Thị Hải 1979	
	4/8/2003			Kinh, không	Đoàn viên		
	051203010710						
867	Lê Hoàng Việt	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Lê Minh Hiền 1968	
				Tự lập	CD	Nguyễn Thị Yến Lương 1971	
	8/9/2004			Kinh, không	Đoàn viên		
	051204013526						
	Trần Thanh Hậu	Công nhân		Nông nghiệp	9/12	Trần Lâm Anh 1966	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
868			Long Yên xã B.Sơn	Tự lập		Châu Thị Việt 1971	
	3/12/2005			Kinh, không	Đoàn viên		
	051205010182						
869	Hồ Văn Chung	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Hồ Ngọc Ánh 1961	
				Tự lập		Phạm Thị Thúy 1964	
	2/16/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206007708						
870	Phạm Hữu Thắng	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Văn Tiến 1971	
				Tự lập		Nguyễn Thị Lê 1976	
	9/12/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206009159						
871	Trần Thế Hiền	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Nhân 1967	
				Tự lập		Nguyễn Thị Tiến 1970	
	10/18/2006			Kinh, không	Đoàn viên		
	051206006973						
872	Trần Lê Tuấn Kiệt	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Minh Chương 1977	
				Tự lập		Lê Thị Bình 1980	
	1/1/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207013548						
873	Nguyễn Cao Duy	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Nguyễn Văn Quang 1985	
				Tự lập		Nguyễn Thị Thuý Hồng 1985	
	3/20/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207017700						
874	Phạm Ngọc Vĩ	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Phạm Ngọc Dũng 1972	
				Tự lập		Tạ Thị Hương 1977	
	3/26/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207010196						
875	Trần Gia Khang	Công nhân	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	12/12	Trần Hữu Chinh 1984	
				Tự lập		Trần T Lệ Huyền 1988	
	2/24/2007			Kinh, không	Đoàn viên		
	051207019061						
876	Hồ Nguyễn Thiết Kha	Lao động tự do	Long Yên xã B.Sơn	Nông nghiệp	9/12	Hồ Kim Thiết 1980	
				Tự lập		Nguyễn Thị Nhung 1983	
	1/1/2008			Kinh, không	Đoàn viên		
	005120806413						